NGAY NAY

NĂM THỨ NĂM – THỨ BẢY 6 AVRIL 1940 – SỐ 208 – GIÁ 0p.12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH – TÉL : 874



TIN CÁC BÁO : *Quả Hồng Chung chùa Cổ-Lễ mới đúc xong.*

THƯ-VIỆN TRUNG-ƯƠNG
C 563

MỘT NGƯỜI NGẮM QUẢ CHUÔNG NÓI. — **Tiếc nhỉ, chuông to quá, khó lòng mà đem đi đâm nước người được.**

NGƯỜI BÊN CẠNH. — **Khó gì, đúc thành trái phá thì đâm được ngay.**

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc sống phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bỏ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt quí đầu...

Cả các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi hại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Pnách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chẳng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 76, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

CÔ GÁI GIẶT SA

Sắc khuynh thành !!

Tây-Thi đẹp nhất ! Nhưng nước Việt còn có một thiếu nữ cũng đẹp và lại học thức hơn, đã dạy cho Tây-Thi biết khoa văn-chương và âm-nhạc !

Người ấy tên là gì ? Tại sao ít người biết đến ?

— Muốn rõ tâm sự nàng, các bạn hãy đọc cuốn sách mới xuất bản :

Cô gái giặt sa

tiểu sử một bậc giai nhân tuyệt thế đã dùng nhan-sắc gây nên cuộc bi hoan ly hợp khóc đề rửa thù cho tổ quốc !

Chuyện rất hay in đẹp, bìa của họa sĩ Trần-quang-Trân Giá Op.35 — Ban tại khắp các hiệu sách. Sách in có hạn, đại-lý nào chưa có, viết thư lấy ngay kẻo hết.

« CON ĐƯỜNG TRỤY LẠC » của THIỆU-HƯNG Op.35 (gần hết)

ĐANG IN :

ĐỜI VÔ ĐỊNH (tiểu thuyết) của PHẠM-NGỌC-KHÔI

GIANG SƠN VẪNG CHỦ (phóng sự) của TAM-LANG VŨ-ĐÌNH-CHÍ

Mua sách gửi thư về :

Monsieur NGUYỄN-GIA-VỸ

Directeur des Éditions Coloniales

62. RUE TAKOU — HANOI

Mạnh bằng 10 lần thuốc

Bổ-Thận Cửu-Truyền



THUỐC:

VẠN-BẢO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà

Một hộp dùng 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phát-hành phía Bắc: VẠN HOA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ :

MAI-LĨNH : 62-63, Cửa-bắt, Haiphong.

NGUYỄN-VĂN-ĐỨC : 11, Rue des Caisses, Hanoi.

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

BỊNH

DI-TINH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết rành-rọt về những tai hại của bịnh ấy làm cản-trở không biết bao nhiêu đời của thanh-niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Năng tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tình, ăn uống điều-độ, là phương-pháp trị bịnh Di-Tinh tốt nhứt.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-tinh được mau, và nếu bịnh nặng đến Di-tinh hay Hoạt-tinh, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh.

Cái hay của *Cổ-tinh Ích-thọ* là ở chỗ *bịnh không bao giờ trở lại*.

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VÕ ĐÌNH-DẦN

Chợ-lớn, Saigon, Pnom-Pênh

VAN-HOA

8, Cantonnais, Hanoi

MUỐN DÙNG

GỖ NGHỆ

nên hỏi :

Dinh V.-Tuong

BEN-THUY

Tél. 14 *(près de Vinh)*

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc-khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học Hào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tândinh, Saigon

SÁCH ĐÃ IN THỨ SÁU

Có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

« ĐƯƠNG GIAO-CẤU MÀ CHẾT NGAY » ! ?

(Tức là bệnh « MÃ-THƯỢNG-PHONG » rất nguy hiểm cho sự vệ sinh của Nam - Nữ, bởi coi thường nên nhiều người đã chết về bịnh này)

Lần trước đã thêm :

« CÁCH THỤT RỬA KHÔN-KHÉO ĐỂ TỰ CHỮA » KHỎI NGAY CÁC BỆNH LẬU... »

SÁCH NÀY GỒM CÓ :

1) Các hình vẽ đồ về sinh-thực khí (hình kín) của Nam Nữ... Hình vi-trùng các bệnh phong-tình... Hình bào-thai từ 1 đến chín tháng...

2) Cách vệ sinh cho việc Nam-Nữ giao-cấu.

3) Các bài thuốc để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu, Dương-Mai, Kinh-nguyệt không điều, Bạch-đái, Lãnh, Hoạt-tinh, Đương Giao-cấu mà chết ngay v. v...

4) Các bài thuốc Bổ-thận, Trọng-dương, Kiên-tinh, An Dưỡng-thai Đẻ non v.v... đó là cuốn « **NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM** » đã in lần thứ 6 — Ng.-An-Ni ấn soạn

Sách dày ngót 100 trang, in rõ, Giá 0p.50. Ai muốn cho đi-tinh hoa-hảo, nói giống đông mạnh... nên mua ngay kẻo hết. Gửi thư mua thêm cước 0p.20 (Gửi lãnh hóa giao ngân 0p.90)

Mua buôn, mua lẻ thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất-bản như sau đây :

« NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 19 Hàng Điếu — Hanoi »

MẮC LẬU

Chưa dùng thuốc Thanh-Xa nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rãi gà, kịp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p.50 khỏi bẵn, ai mới mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỔ-THẬN TUYỆT-NỌC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dư độc còn lại, thường sinh chứng choáng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ù tai, quy-đầu ướt dính, nước tiểu vẩn đục, ngứa ngáy nơi hạ-nang, buồn nhói trong ống tiểu, bắp thịt mỏi, tinh khí lãnh, giao hợp không bền, nên kịp dùng ngay thuốc Bổ thận Sưu-độc số 27 Giá 1p.00 một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã tặng cho 2 thứ thuốc kể trên là *Thanh Thuốc Lậu*, thực không phải là quá đáng. Ở xa mua lĩnh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý : Haiphong *Mai-lĩnh*, Nam-định *Việt-lợi*, Ninhbình *Ích-Trí* Bắc-Ninh *Vĩnh-Sinh*, Vinh *Sinh-Huy*, Huế *Đức-Thanh* 57 phố Gia-long, Phutho *Tế hóa-đường* phố Ga, Tông Sontay *Quý-lợi*, Caobang *Nguyễn đức Khang*, Tinh-Túc *M. Duyên*, và khắp các tỉnh những nơi có treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.



— *Chưa xuống đã vội về, thế thì anh yêu em mà làm gì ?*

— *Yêu em thì anh vẫn yêu, nhưng còn ít viên* TAM-TINH HẢI CẨU BỔ THẬN VÕ-VĂN-VÂN *để anh uống hết đã.*

Một quyển địa dư mới :

PHỦ-THỌ TỈNH ĐỊA-CHÍ

tác giả : **PHẠM-XUÂN-ĐỘ**

Kiểm học Sơn-tây

Giá 0p.45. Tổng phát hành :

NAM-KÝ, 17 FRANCIS GARNIER

HANOI

« Được đọc một quyển sách nói về quê cha đất tổ của một người đã trải ở nơi ấy mấy năm rồng, soạn theo phương-pháp khoa-học, xếp đặt theo thứ tự hợp lý thì còn gì thú vị bằng ».

NGUYỄN-QUANG-OANH

OUVERTURE

LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE

du Docteur HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes

(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N° 2, RUELLE HỘI-VŨ

AN-THÁI

Grand fabrique de Pousse-Pousse

Gặp khi mưa kẹp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn có gì

◆

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp và đồ phụ-tùng xe-tay

N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp Hanoi

DOCTEUR

Cao Xuân-Cẩm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivénérien de Huế

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liễu.

Khám bệnh tại :

158, Henri d'Orléans — HANOI

(Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN NUÔI CON » bán tại hiệu Thụy-Ký, 98, Hàng-Gai (Rue du Chanvre). Giá 0p.35 một quyển.

CHUYỆN XA GẦN

CỤ PHÁN VỀ HƯU

Tiễn mừng một ông bạn già, (thư-ký sở Tài-Chính)

•

MƯỜU

Đào tơ chuốc chén rượu... đê.
Tiễn mừng Cụ Phán đi về nghỉ ngơi.
Cụ về, yên trí, Cụ ơi,
Về nơi vườn ruộng, yên vui tuổi già.

•

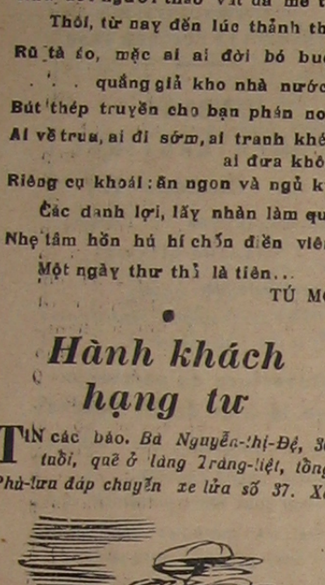
Ba mươi một năm rộng rã,
Nửa đời người thảo vắt đã mê tơi.
Thôi, từ nay đến lúc thảnh thơi
Rũ tà áo, mặc ai ai đời bó buộc.
. . . quẳng giả kho nhà nước
Bút thép truyền cho bạn phán non.
Ai về trưa, ai đi sớm, ai tranh khéo,
ai đưa khôn.
Riêng cụ khoái : ăn ngon và ngủ kỹ
Các danh lợi, lấy nhàn làm quí.
Nhẹ tâm hồn hú hí chốn điền viên
Một ngày thư thả là tiên...

TÚ MỠ

•

Hành khách hạng tư

TIN các báo. *Bà Nguyễn-thị-Đệ, 36 tuổi, quê ở làng Trảng-liệt, tổng Phù-lưu đáp chuyến xe lửa số 37. Xe*



chật quá, bà Đệ phải đứng ở cửa toa gần chỗ lên xuống, khi xe chạy đến cây số 40, thì bà Đệ ngã lăn xuống vệ đường xe lửa bị thương rất nặng.

Bao giờ sở xe lửa mới bớt coi thường hành khách hạng tư của họ ! Họ phát vé được bao nhiêu thì được, càng nhiều càng hay, còn chỗ ngồi nhiều, ít họ không thèm biết tới. Chà, chừng họ nghĩ, hết chỗ ngồi thì chúng nó đứng, mà chật chỗ đứng thì chúng nó chen chúc nhau cũng xong tuốt, bận tâm đến làm gì ?

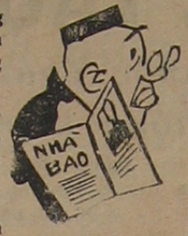
Thế rồi thỉnh thoảng lại xảy ra một cái nạn ngã xe lửa như trên kia. Còn cái nạn người cướt lợn thì hành khách hạng tư đã quen rồi, nhắc đến làm gì.

K. H.

Nhà viết báo chân chính

HÔM 30 vừa rồi, các nhà báo đã họp nhau ở phủ Thống sứ để tìm xem phải thế nào mới là một nhà viết báo chân chính.

Ông Massiac, chủ báo *Avenir du Tonkin*, có đề nghị :



« Ít ra phải có bằng baccalauréat và đã viết báo trong hai năm mới có thể được coi là một nhà viết báo, và mới được mang « thẻ làm báo ».

Nếu thế thì, than ôi ! ở nước Nam ta có được mấy nhà viết báo ! Vả xưa nay những ông « tướng » trong làng báo, những ông « đại ngôn luận » tự phụ « chỉ phiết một cột là làm tiêu sự nghiệp » người ta, những ông ấy thường chỉ có cái bằng sơ học yếu lược, chứ đừng nói bằng tú tài, hay bằng thành chung vội.

Như thế đủ thấy viết báo giỏi không cứ có bằng nọ bằng kia.

K. H.

Thẻ nhà báo

TÔI xin bàn với chính phủ : Chính phủ bảo cái thẻ nhà báo chỉ có « giá trị luân lý » mà thôi. Bây giờ làm



thế này thì cái thẻ ấy sẽ còn có nhiều giá trị khác nữa, mà chính phủ cũng chả mất gì. Là cho phép các nhà báo ai muốn thay cái thẻ giấy bằng cái thẻ ngà, hay vàng, tuỳ ý . . . . . .

. . . . . .

K. H

Tin tức... mình

TRONG tuần lễ này, hình như ngày nào cũng là ngày tứ ly, mọi việc đều ngược đời cả.

Ở Nam-định, một nàng dâu 49 tuổi được tin mẹ chồng chết, ôm lấy quan tài khóc thảm thiết, ngã gục xuống đấy rồi đến hôm sau cũng chết nốt. Ý chừng người nàng dâu này làm dâu còn chưa thỏa, muốn xuống ăn phủ để làm dâu lần nữa.

Trong Saigon, bác Lạc gái, ở xóm nhà bè, giận chồng không biết làm gì hơn là châm lửa đốt nhà, để cho lửa bốc lên, làm cháy cả xóm, thiệt hại có tới mười vạn đồng.

Có lẽ vì bác muốn đổi câu phương ngôn « giận cá chém thớt » ra câu « giận chồng đốt nhà hàng xóm ».

Ông giáo Đoàn Hy ở Hưng-yên, có cô bệnh sinh ra chán đời. Cháo đời cho nên ông tự-tử bằng thuốc ngủ. Nhưng không hiểu vì đâu ông ta lại bắt cậu con trai của ông mới lên mười một tuổi uống thuốc chết theo. Người ta bảo ông ta quý cậu con lắm, sợ không đem đi không ai trông nom ! Nếu như vậy thì ông cần-thận ít ai bì kịp !

Ở Phú-thọ, cô Cận tuổi đã hai mươi bốn rồi mà ông bố nhất định không cho lấy chồng. Sợ quá lứa nhỡ thì, cô bảo ý trung nhân của cô, cậu Thu, đến hỏi nhưng ông bố cô từ chối rằng « cháu còn bé lắm ». Cô Cận nói mãi, ông ta đành bằng lòng cho cưới, nhưng thách rất nhiều tiền, khiến nhà trai không lo được, đành để cô em bé bỏng hai mươi bốn tuổi cho ông cụ dạy khôn lớn lên ít nữa đã. Cô Cận không thấy mình bé bỏng, nên đã nhờ pháp luật can thiệp để cho duyên mình khỏi dở dang.

Ông bố cô Cận thật là một ông bố lạ đời, con đã 24 rồi mà còn cho là bé lắm, chắc là lúc nào cô con đến 60 rồi ông mới cho là nên đi lấy chồng hẳn.

Ở Lạng-sơn, Nguyễn-hồng-Lô có bằng

Quà Hanoi

QUÀ Hanoi xưa nay vẫn có tiếng là ngon lành và lịch sự. Ở các thôn quê, chút « quà Hanoi » là của mong đợi, và tỏ được lòng quí hóa của người cho. Con cháu ngày đỗ kỵ đưa về dâng cha mẹ, mẹ ra tỉnh về mua cho các con, và chồng đi làm nhà nước ngày nghỉ mua tặng cho cô vợ mới cưới... Bao nhiêu ý tốt tình hay gửi vào trong chút quà nơi đô hội, món quà đem đến cho khắp nơi cái vị sành và trang nhã của băm sáu phố phường.

◆

Hàng quà rong

Người ở Hanoi, ăn thì ngày nào cũng ăn, nhưng thường không để ý. Nếu chúng ta về ở các tỉnh nhỏ ít lâu, hay ở ngay Haiphong, Namđinh nữa, chúng ta mới sẽ biết quà ở Hanoi ngon vị là chừng nào. Cũng là thứ bún chả chẳng hạn, cũng rau ấy, bún ấy, thế sao mà bún chả của Hanoi ngon và đậm thế, ngon từ cái mùi thơm, từ cái nước chấm ngon đi.

Trong một ngày, không lúc nào là không có hàng quà. Mỗi giờ một thứ khác nhau ; ăn quà cũng là một nghệ thuật : ăn đúng cái giờ ấy, và chọn người bán ấy, mới là người sành ăn.

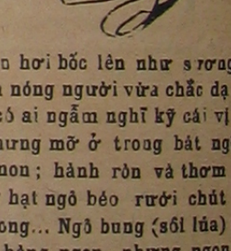
Tang tảng sáng, tiếng bánh tây đã rao, lẫn với tiếng chổi quét đường. Đó là quà của những thợ đi làm sớm. Rồi, có từng độ, phố xá vang lên tiếng rao « bánh rán nóng, trình một xu đôi » của một lũ trẻ con. Cái bánh rán vừa cứng vừa sạn, thật làm giảm thanh thế của quà Hanoi, do một cửa hàng nào đó muốn kiếm lợi, cứ muốn bắt thiên hạ ăn bánh rán lúc còn ngái ngủ.

Này đây mới là quà chính tông :

Hanoi... 36 PHỐ

bánh cuốn, ăn với chả lợn béo, hay với đậu rán nóng. Nhưng là bánh cuốn Thanh trì, mỏng như tờ giấy và trong như lụa. Vị bánh thơm, bột mịn và rẻo. Bánh chay thì thanh đạm, bánh mặn đậm vì chút mỡ hành. Người bán bánh cuốn Thanh trì đội mẹt và rổ trên đầu, từng túm năm, bảy người từ phía Lò lợn đi vào trong phố, dáng điệu uyển chuyển và nhanh nhẹn.

Rồi mùa nực thì hàng sòi cháo : cháo hoa quánh mùi gạo thơm, sòi nồng mùi nếp mới. Sòi đậu, sòi lạc, sòi vừng mỡ và dừa. Ồ, cái sòi vừng mỡ, nắm từng nắm con, ăn vừa ngậy vừa bùi. Mà có đắt gì đâu ! Ăn một, hai xu là đủ rồi. Mùa rét thì sòi nóng,



hãy còn hơi bốc lên như sương mù, ăn vừa nóng người vừa chắc dạ.

Và có ai ngẫm nghĩ kỹ cái vị hành khô chưng mỡ ở trong bát ngô nếp bung non ; hành ròn và thơm phức, những hạt ngô béo rưới chút nước mỡ trong... Ngô bung (sòi lúa) thì có nhiều hàng ngon, nhưng ngon nhất và đậm vị nhất là ngô bung của một bà già trên Yên phụ. Cứ mỗi sáng, bà từ ô xuống phố, theo một con đường đi nhất định, đã ngoài hai mươi năm nay, để các nhà muốn ăn cứ việc sai

Đã có bán :

THỪA TỰ

tiểu thuyết của KHÁI-HƯNG — Giá 0p 60

Có in riêng độ 10 cuốn giấy tốt — Giá 2p 00

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá 0p 10

tốt nghiệp canh nông ở Tuyên-quang, vào các làng dạy cách trồng trọt, bèn lấy sung là quan khâm sai trong triều phái ra, ai muốn làm gì thì đưa tiền để chạy chọt hộ.



Khâm sai thì chưa hẳn đã là khâm sai, nhưng phẩm hàm thì chắc chắn là y có: chẳng thế mà tên lại gọi là Hồng Lô.

Chỉ còn một điều chưa rõ lắm, là không biết hồng lô tự khanh hay là tự thiếu khanh.

TƯỜNG VÂN

CÙNG CÁC BẠN THỂ THAO

Chúng tôi xin nhắc để các bạn ưa thể-thao được biết rằng tại sân vận-động hội Septo (đường Duvillier) trong mỗi tuần lễ vẫn có hai buổi tập thể dục không mất tiền, riêng cho các học-sinh Việt-Nam :

1). Buổi *sáng chủ nhật* từ 7 giờ đến tám giờ.

2). Buổi *chiều thứ năm* từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30.

Trong mỗi buổi đó có ba lớp : một lớp *nhớn*, một lớp *nhỡ* và một lớp trẻ *nhỏ* từ 8 tuổi trở lên. Có đủ huấn luyện-viên để dạy các lớp ấy.

Vậy những học-sinh các trường công, tư Hanoi, hoặc lân-cận Hanoi đều có thể đến xin đăng tên vào đấy, không phải phí-tổn gì cả. Tập xong sẽ được tắm douche rất sạch sẽ.

Đó là một tôn-chỉ đặc-biệt của Hội Thể-Dục Bắc-kỳ muốn cho nền thể-dục nước nhà được phổ-thông và muốn khuyến-khích các thanh-niên chăm tập thể-thao cho thân thể được tráng cường.

Hội *Septo* lại cảo

Những con số đáng để ý

Các bạn có biết những người thất học nhờ chi-nhánh hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ ở Hanoi mà biết đọc, biết viết, đã được bao nhiêu rồi không ?

— Hơn 4 000 người ! Ấy là mới có non hai năm. Và ta cũng đừng quên những trở-lực lớn mà hội đã gặp.

Hiện khóa này chi-nhánh Hanoi có 10 khu gồm 28 lớp với 1 400 học trò vừa già, trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, do 60 bạn thanh niên tận tâm trông coi, giảng dạy.

Đó là những con số đáng chú ý và làm ta vui lòng.

PHƯỜNG

người ra đứng chờ. Bà đội thúng ngô, tay thu vào cái áo bông cánh, và cất lên cái tiếng rao, tựa như không phải tiếng người, một tiếng rao đặc



biệt và kỳ lạ: «Eéé... éc », « Ecéec » .. Đó là cái biệu riêng, chắc thế.

Đối với các bà, các cô đi chợ, cô hàng vải, cô hàng cau v. v., là những người ưa món quà gì vừa rẻ lại vừa ngon, lại vừa no lâu — các cô khó tính, sành ăn và hay xét nét lắm —, đã có món quà của cô hàng cơm nắm lẳng lơ với hai quang thúng bỏ chùng. Món quà này sạch sẽ và tinh khiết, từ quà cho đến cả quang thúng, cả cô hàng ; tóc vấn gọn, áo nâu mới, quần sồi thâm cô hàng trông cũng ngon mắt như quà của cô vậy.

Cơm nắm từng nắm giải, to nhỏ có, nằm trên chiếc mẹt phủ tấm vải màn trắng tinh để che ruồi muỗi. Con dao cắt, sáng như nước, và lưỡi đưa ngọt như đường phèn. Cơm cắt ra từng khoanh, cô hàng lại cẩn thận gọt bỏ lớp ngoài : rồi lại cắt ra từng miếng nhỏ, vuông cạnh và giải, để bầy trên đĩa. Cô muốn sơi với gì ? Với chả mới nhé, hay với dò lụa mịn màng ?

Các cô vừa ăn, nhai nhẻ nhẹ và thong thả, vừa hỏi han thân mật cô hàng : cùng bạn làm ăn cả, một gánh nuôi chồng nuôi con,

Âu cũng là cái phận chứ biết làm thế nào.

Đối với các bà ăn giỏi và thích của lạ miệng, — và độc nữa —, đã có bà hàng tiết canh và lòng lợn. Một mâm đầy bát tiết đỏ ối, ngòng ngoèo sợi dừa trắng, điểm sanh mấy lá húng tươi. Thế mà họ ăn ngon lành, một lúc hai, ba bát. Rồi đánh thêm một đĩa vừa lòng vừa rồi, cồ hũ với tràng ròn. Ăn xong quệt miệng đứng dậy, bước đi thành chậm chạp.

Sao bằng ra đầu phố ăn một bát phở bà, của anh hàng phở áo cánh trắng, gilet đen, và tóc rẽ mượt ? Nồi nước sôi sùng sục, tỏa mùi thơm ra khắp phố. Nếu là gánh phở ngon — cả Hanoi không có đâu làm nhiều —, thì nước dùng trong mà ngọt, bánh rẻo mà không nát, thịt mỡ gầu ròn chứ không giai, tranh, ớt với hành tây đủ cả. Chả còn gì ngon hơn bát phở như thế nữa. Ăn xong bát thứ nhất, lại muốn ăn luôn bát thứ hai. Và anh



hàng phở chả phải gánh nặng đi đâu cả, chỉ việc đỗ một chỗ nhất định, cũng đủ bán một ngày hai gánh như chơi. Và người hàng phố tìm dấu hiệu để gọi tên anh cho dễ nhớ : anh phở Trọc, anh phở Bê-rê, anh phở Mũ-dạ, anh phở Cao .. và dặn thằng nhỏ chớ mua hàng khác về «ông» không ăn mà chết đòn.

(còn nữa)

Thạch-Lam

XEM NGÀY XEM NGHIỆC

Nhất Linh cốc tử vì bán việc đã nhường lại ngôi hàng xem ngày cho tôi. Vậy xin các ông bà nào muốn bực mình thì cứ đến hàng tôi mà nhờ xem ngày tốt xấu.

Kính đạt

Nhị linh cốc tử



18 — **Nên tắm gội, đi săn bắn.** — Cô Đinh-thị-Xuyến đâm đầu xuống sông Tam-bạc để tự-tử và có lẽ nhân thể để tắm gội nữa, một công hai việc. Nhưng đã bị người ta câu lên. Chừng thánh dạy xa xôi : *nên săn bắn* để bảo : *nên đi câu... người.*

19 — **Nên trị bệnh. Không nên : ra đi, động thổ, giồng cây cối.** — Quả nhiên ở Tuyên quang các giáo viên và học sinh đều tiêm thuốc phòng bệnh đau màng óc.

Nhưng cũng hôm nay ở Phú thọ, vợ bác Phạm văn Tỉnh bỏ bác *ra đi* để *động thổ* với tình nhân. Và ở Nam định, cô Nguyễn thị Thảo bỏ bố nuôi *ra đi* để *giồng cây cối* với bác V..., thầy dạy võ của cô. Ngày hôm ấy đã là một ngày xấu thì dẫu hai cặp kia có động thổ và giồng cây cối, vị tất sau này sẽ có kết quả.

20 — **Ngày tứ ly, mọi việc đều không nên.** Một ngày ghê gớm.— Quả nhiên ở Quí-nhơn bác Trần Tài đi chim vợ bạn là bác Hà văn Quý đã bị bác này chém cho ba nhát. Nếu bác Tài làm việc ấy sớm hai hôm thì có phải đã trót lọt rồi không, vì hôm 18 Thánh dạy: *nên săn bắn.*

21 — **Nên tắm gội.** — Vì thế nên sáng hôm nay tập thể dục xong tôi đã tắm gội. Phiền nỗi sáng nào tôi cũng tắm gội, cả những buổi sáng thánh dạy: không nên tắm gội, hay mọi việc đều không nên.

Không nên kiện cáo, cưới xin. — Đó là thánh dạy riêng người Annam. Còn người Tàu thì có thể kiện nhau lắm. Chẳng thế mà Mau Mui Chu, người Tàu, lại đệ đơn kiện Hwang chu Tsang, cũng người Tàu, đã đánh mình bị thương.

Không nên cưới xin. Thảo nào Nguyễn văn Thế, quán Hải-dương, cầm dao chém vợ ly dị.

22 — **Nên tắm gội.** — Thánh lại dạy : nên tắm gội, ước ao hôm nào thánh cũng dạy thế cho.

Không nên mở kho, xuất của, xem bói. — Chừng hai người Nhật đã không xem lịch, nên mới xuất của (xuất xe ô tô) đề đến nỗi « của » nhảy chồm lên hè đâm chết người bồi sâm Nguyễn văn Chất.

23 — **Nên tế lễ, dâng biếu đi việc quan họp bạn, đổi chỗ ở, chăn nuôi súc vật.** — Quả hôm ấy hai người đã họp bạn. Hai người ấy, một người đàn ông tên là Vũ hữu Hoan, 31 tuổi quán làng Đại nhân, huyện Gia khánh, tỉnh Ninh-bình và một người đàn bà chừng 30 tuổi không rõ tính danh quê quán nơi mô, đã cùng bị xe lửa từ Thanh-hóa ra Nam-định và từ Nam-định ra Hà-nội nghiến chết vào hồi 9 giờ sáng hôm nay, ở cây số P. K. 114 và P. K 67. Không rõ hai người có đi việc quan không, nhưng chắc chắn họ đã họp bạn để đổi chỗ ở : họ dọn nhà sang thế giới bên kia.

Thánh dạy nên dâng biếu. Quả nhiên mấy thầy cảnh sát đã chọn ngày hôm nay để dâng biếu (lập bô) ra tòa về việc bác Ngọ bán bốn con vịt giá ba đồng hai hào mà các thầy cảnh sát cho là cao quá.

24 — **Nên nhận của, lập khoán, buôn bán. Không nên tế lễ, làm nhà bếp, chữa bệnh đau mắt.** — Là ngày nên nhận của ? Thế sao ông Nguyễn quan Định lại đệ đơn kiện ông lý trưởng làng Kim Mã vì ông lý nhận của ông mười đồng chè lá rồi không chịu đóng triện cho ông.

À phải rồi ; không những thánh dạy nên nhận của, ngài còn dạy không nên tế lễ – lễ tiền, chè lá, cỗ nhiên —.....

31 — **Ngày nguyệt kỵ. Mọi việc đều không nên.** — Ngày này lại là ngày chủ nhật. Vậy thánh dạy không nên làm việc gì cả, cứ đi chơi là tốt.

Thảo nào, thợ nhà Minh Tân bắt đầu nghỉ việc để đòi chủ tăng tiền công. Nhưng cũng hôm này thấy có mấy cụ vẫn làm việc... chết. Hoặc giả đó lại là cách đình công vĩnh viễn...

Nhị linh cốc tử

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-Châu — Anh-Pháp đã họp tối cao Hội nghị chiến tranh lần thứ sáu và tuyên bố quyết không chịu điều đình hòa ước với Đức nếu không có gì bảo đảm chắc chắn cho cuộc hòa bình lâu dài.

Hai nước sắp thi hành bản hiệp ước kinh tế đã ký tháng Février để đôi bên dễ dàng mua sắn vật của nhau và trao đổi sản vật của các xứ thuộc địa.

Chính phủ Pháp không chịu nhận ông Souritz làm đại sứ Nga ở Pháp nữa vì trong một bức điện tín gửi về Moscou, ông Souritz đã mạt sát hai chính phủ Anh-Pháp. Ông Souritz đã trở về Nga.

•

Việc Trung-Nhật — Chính phủ Uông-tinh-Vệ đã phát biểu chương trình trong có khoản nói trọng quyền hạn các cường quốc thân thiện với Tàu và theo chủ nghĩa bất công. Tại Thượng Hải và nhiều nơi khác, dân Tàu tổ chức những cuộc biểu tình phản đối chính phủ Nam-kinh.

Các cường quốc Âu-châu ngỏ ý chỉ biết có chính phủ Tưởng-giới-Thạch.

•

Nạn khan giấy nhật trình — Báo giới Pháp yêu cầu Anh giúp giấy nhật trình vì hiện ở Paris tương bị nạn khan giấy mà ở Anh thì trữ được rất nhiều.

Thế giới vận động ở Phần-lan nằm nay bãi đi vì 17 trong số 27 nước được mời đến dự trả lời không thể phái lực sĩ đến Phần vì có chiến tranh.

Thuốc phiện tỵ lại tăng giá kể từ 1er Avril 1940 như sau đây :

Hộp 5grs	trước 1đ.10,	nay 1đ.40.
— 10grs	— 2đ.20	— 2đ.80.
— 20grs	— 4đ.40	— 5đ.60.
— 40grs	— 8đ.80	— 11đ.20.
— 100grs	— 22đ.00	— 33đ.60.

Tại Đông-đăng hiện nay có tới 2, 3 vạn dân Tàu sang lánh nạn. Những dân này đều ở Bình-tường kéo sang vì được tin máy bay Nhật sắp đến đánh.

Một trận mưa đá rất to trút xuống hai làng Ngọc-Tản và Bình-Ngô thuộc phủ Thiệu-hóa ở Thanh-hóa. Những hòn nước đá to bằng từ quả bòi đến nắm tay rơi xuống đầy sân, vườn và ruộng. Nhà ngói bị vỡ hết ngói, còn cây cối thì rụng lá và gẫy cành.



— Sao chú để bẫn thế ? tủ bánh mà để nhện chăng kín mít !
— Ông không biết, ở đây lắm ruồi, phải để thế để nó bắt đỡ đi.

LƯỢM LẶT

Bạn có biết rằng ?...

MỘT hạt lúa mì có thể, trong những trường hợp rất tốt, năm đầu sinh ra mười cây lúa, mỗi cây có 80 hạt. Năm thứ hai, ta sẽ gặt được 640.000 hạt và năm thứ ba 512 triệu hạt nặng 20 tấn.

MỘT danh ca của một nhà hát lớn ở Vienne là Georges Mazaroff mới cách đây vài năm, không ai biết tới tên tuổi. Chàng chăn trâu ở miền quê xứ Bulgarie khi một ông chủ nhà hát đi qua đấy nghe thấy chàng hát rất lấy làm vừa lòng.

MỘT con chó thường loanh quanh mấy vòng trước khi nằm cuộn tròn, đó là vì nó thừa hưởng cái bẩm tính của tổ tiên nó khi sống ở trong rừng vẫn thu cỏ khô lại thành đống để làm một thứ ổ.

NHỮNG sự kỳ quái của luật pháp... Người ta đã tìm thấy trong kho hành lý của nhà ga phía Bắc ở Paris một gói 250 cái bật lửa không có đóng dấu. Thì chính người xếp ga phải đưa ra tòa án tiểu hình, vì bị coi như... kẻ chứa hàng lậu !

Một chuyện Tàu khác. Sở xen đầm ở Bourg-Saint-Maurice, quận Savoie (Pháp) là của một tư gia. Một bữa kia chủ nhà đòi lại nhà không cho thuê nữa. Và vì nhân viên sở xen đầm phản đối, chủ nhà được tòa án cho phép đuổi họ đi !

(Junior)

Địa dư xưa kia

VỀ thời cổ, khi vẽ những bản đồ địa dư, người ta không chỉ rõ biên giới của một nước, và chưa thêm nhiều điều chỉ dẫn rất hay ho.

Những đất lạ thì có đề những câu linh tinh mà mục đích là để che đậy sự dốt nát của người làm bản đồ.

Thí dụ người ta có thể trông thấy trên một bản đồ cũ về châu Á, câu chua rõ ràng này ở phía cực-bắc : « Ở đây có sư tử. » Thế mà không bao giờ có sư tử ở Á-châu, nhất nữa ở trên những miền bắc với một thời tiết rét cóng !

Nhiều bản đồ khác có đề, một cách rất đứng đắn, chỗ .. Thiên-đường trên trái đất.

(Junior)

Người Chịu Chơi

Ăn uống

(Tiếp theo)

KHI nào ta dọn cơm tây, trước mặt mỗi người ta để một bộ đồ để ăn. Về phía tay bên phải ta để một cái thìa và một con dao, về phía trái một cái rĩa. Những cái dùng để dao bao giờ cũng nên có, ngay trong những bữa tiệc to.

CÁC cốc để làm hai hàng. Sát cạnh đĩa, về phía trái, ta để cốc uống rượu trắng, đến cốc uống rượu sâm-banh, rồi đến cốc uống rượu madère ; ở hàng thứ nhì, ở đằng sau cũng về phía trái, để cốc uống rượu bourgogne, rồi đến cốc uống nước.

PHẦN nhiều người ta dọn đồ ăn nước (potage) trước. Người hầu bàn mang tiếp đồ ăn về phía trái. Nên đưa mời đồ ăn bà ngồi cạnh, bên phải ông chủ nhà trước, rồi đến bà ngồi bên trái, sau đến các bà khác và sau cùng đến bà chủ nhà và các cô con gái bà chủ. Còn về đàn ông, thì người ta đưa tiếp trước người ngồi bên phải bà chủ nhà.

Thế-Hưng

(Còn nữa)

Lầm lẫn có lợi

Một bữa kia, một người làm công nghèo khó trong một nhà cối xay máy ở Anh, định rời xứ sở sang Úc-châu tìm kế sinh nhai. Bác không có tiền và làm việc ở dưới tầu để qua biển.

Trong khi đi đường, một sự ngạc nhiên đưa đến !.. Bác nhầm tầu vì tầu bác làm chạy sang Mỹ.

Cũng chẳng sao ! Bác định tới Mỹ, với mười quan trong túi là tất cả tài sản của bác.

Người thợ làm nhà cối xay máy bên lòng như thế là phải lắm và sự đi lầm đường không làm rải cho bác, vì đó chẳng phải ai mà chính là ông Harry Wardman cừ khôi đã trở nên vua nhà cối xay máy, với một tài sản sáu triệu dollars !..

(Junior)

•

Trả ba tháng của chúng tôi !

THÁNG AVRIL, trong một thời kỳ khá lâu ở Âu-châu, là tháng thứ nhất của năm. Đến năm 1563, vua Charles IX định từ đấy về sau, năm sẽ bắt đầu từ 1er tháng riêng.

Ở Anh, người ta đợi đến năm 1752 mới theo sự cải cách ấy.

Nhà quí phái Chesterfield yêu cầu chính phủ theo gương nước Pháp. Vì thế dân chúng nhốn nhao, rồi nhiều nơi nổi loạn, rồi toàn thể dân chúng nổi xung !

Chỉ suýt nữa nhà quí phái Chesterfield bị đánh chết ; một toán người chặn xe ông lại và gằn thét :

— Trả lại ba tháng của chúng tôi !...

Những dân quá thực thà dốt nát tưởng người ta đã rút ngắn năm đi... Và vì thế đời người cũng bị rút ngắn lại !

(Junior)

•

Tầu nào dài nhất hoàn cầu ?

AY là một công tác vĩ đại ở trong vịnh San Francisco mà chiều dài là 11 cây số 265 thước.

(A. V.)

•

Nước nhiều người nhất hoàn cầu

AY là nước Tàu có 500 triệu người, tức là một phần tư dân số của trái đất. Diện tích là 11 triệu cây số vuông và riêng những tỉnh của Trung-hoa quốc (5.070 000 cây số vuông) đã chiếm một phần tư lục địa của Á-châu.

(A. V.)

T. M. dịch

MẤY VẦN THƠ'

(TẬP MỚI)
của THẾ-LỮ

MỘT CUỐN SÁCH QUÝ IN RẤT ĐẸP DO HỌA SĨ TÔ-NGỌC-VÂN TRÌNH BÀY

Soir de Capri

48, FERBLANTIER — HANOI



Cách đây hăm hai năm

Khi quân Đức bắn thành Paris

Súng « Grosse Bertha » bắn gần hai trăm trái đạn vào kinh thành

NGƯỜI TA biết rằng trong cuộc chiến tranh trước — đáng buồn thay ! không phải là một trận cuối cùng — quân Đức cố làm nao núng nhân tâm kinh thành Paris bằng cách dùng súng tầm xa bắn vào kinh thành. Nhưng quân địch, không thấu rõ tâm tình người Pháp, thấy sự gắng công của họ không có hiệu quả gì ; ngoài số mấy trái đạn làm chết khá nhiều người, ta có thể nói rằng ý định của họ chỉ có một kết quả trái ngược cũng như thất vọng, và không sứng chút nào với những món tiền lớn của nhà binh họ bỏ ra.

Ấy là hôm 23 mars 1918, vào buổi sáng, bắt đầu cuộc bắn bất thình lình và những phát đầu khiến người ta tưởng rằng một chiếc máy bay Đức ném bom xuống kinh thành.

Vì vào khoảng 7 giờ, một phát nổ mà tiếng chỉ vang đi gần thôi, làm chuyển động hộ Montparnasse.

◆

Cứ mỗi hai mươi phút...

Quân lính giữ việc phòng thủ Paris rất ngạc nhiên vì không tìm thấy trên trời một chiếc máy bay đáng nghi nào, và những súng cao xạ đã sắp sửa để bắn lên máy bay, vì thế, không phải huy động tới. Và khi ai nấy đang cố khám phá cái bí mật ấy thì, hai mươi phút sau, một phát nổ nữa vang lên, khiến đội phòng không hết đỗi ngạc nhiên.

Nhưng chẳng lâu la gì, người ta nhận ra ngay, vì những mảnh sắt lượm được ở ngoài đường kia mà mấy nhà chuyên môn rất giỏi đem nghiên cứu kỹ càng, chính là những mảnh đạn. Và, mặc dầu tờ bẩm của các ông để lên khiến mới đọc ông Clémenceau rất nghi hoặc, ông cũng phải nhận ra là đúng. Paris bị bắn bởi một khẩu súng mạnh khác thường và chỗ đặt súng người ta không biết rõ.

Không còn có thể ngờ vực gì nữa, vì đạn bắn đều đến nỗi, trong những ngày sau đấy, cứ liên tiếp rơi xuống kinh thành mỗi hai mươi phút, và như thế ngày cũng như đêm.

◆

Một cuộc bắn ít hiệu quả

May sao những sự thiệt hại cũng không quan trọng mấy ; đạn đã mất rất nhiều sức mạnh vì đi xa và sức tàn phá của nó còn kém xa những bom của máy bay ném xuống Paris.

Đành rằng pháo binh Đức đã thành công ở chỗ đó một cái gì mới mẻ, với cái đó quân địch hy vọng đánh vào trí tưởng tượng của dân Pháp, nhưng kết quả rất xoàng đối với cái trị giá một công cuộc như thế.

Bởi vì về sau người ta hay tin rằng cây súng vĩ đại kia tên là « Grosse Bertha » mà mỗi phát đạn bắn ra, thêm với những phí tổn linh tinh khác, giá tới mấy chục vạn quan !

◆

Ở cao 45 cây số, trên thượng từng không-khí

Cây súng ấy, dài độ 35 thước và nặng trên 200 tấn, lại còn rất chóng hỏng, và sau vài chục phát bắn, cần phải thay cái lòng khổng lồ bằng thép của nó. Như thế khiến cho ta đoán rằng khi ấy có nhiều cây súng « Grosse Bertha ».

Mỗi trái đạn nặng chừng một trăm cân và chứa mười hai cân thuốc nổ. Ngoài ra phía đầu đạn còn có một cái đinh để rẽ không khí. Khi bắn ra, lúc đầu đạn đi nhanh trên 1500 thước mỗi giây, lên cao tới 40 000 hay 45.000 thước, bay trên thượng từng không khí như thế hầu như không gặp một trở lực gì.

Rồi, khi đã lên cao hết sức, đạn rơi xuống một nơi nào đó trong kinh thành. Một trái đạn bắn như thế rơi xuống, một cách rất hú họa, gần ga phía Đông ; một trái nữa trong vườn Tuileries ; còn nhiều trái khác nữa ở gần ga Saint-Lazarre, phố Saint-George và phố Victoire, mỗi nơi bị trúng hai lần, và trên nhà thương Maternité, ở đấy nhiều người vô tội bị thiệt mạng.

(*Dimanche Illustré*)

(Còn nữa — kỳ sau đăng hết)

T. Miễn *dịch*

Muốn xây dựng theo Khoa-Học và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thơ hỏi :

KIẾN-TRÚC-SƯ TỪ-NGHÊ

Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler

Tél. 1223

Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Nguyễn thế Viên, Hanoi. — Một người thư ký lương tháng dăm chục bạc mà được nhập Pháp tịch thì lương của người ấy có được tăng lên tới mấy trăm như lương người Pháp không ? Có được hưởng indemnité coloniale không ? Có được chuyển sang chức khác không ? Vợ con người ấy, nếu không xin chính phủ thì có phải là đã thuộc Pháp tịch không ?

— Được vào dân Pháp có thể chuyển sang ngạch Tây được, nhưng không được hưởng *supplément colonial* như người Pháp đâu. Còn vợ con hiện có cũng cần phải xin nhập Pháp tịch luôn thể mới có thể coi là dân Pháp được.

2.) Tôi còn trẻ tuổi, mà gia cảng, đi ra thường gặp nhiều bạn trai (sơ nội). Họ đay bỏi câuyện cảng con tôi. Vậy có nên nói rõ không ?

— Tại sao không nên ? Vì nói rõ cho người ta biết thì thiệt thòi gì cho mình ? Ngại cho mối nhân duyên có thể sẽ chắp nối được mình với người gặp gỡ chăng ? Ngại như thế không có lý. Nếu sự gia bạo của mình có thể dẫm bớt sự cầu thân của người hỏi chuyện thì người ấy đã không đáng cho mình coi là người thân rồi.

Nguyễn Tùng, Tuyên-quang. — Một người chưởng bạ đương thử kiếm chức chánh lý hào, xin tình nguyện làm chánh tổng. Có hợp nghị không ?

— Hợp lắm chứ.

M. T, Hanoi. — 1.) Lao tâm và lao lực bằng nào hại hơn ?

— Lao tâm, người ta thường hiểu là sự hao tổn về tâm trí do sự mệt nhọc tinh thần ; lao lực là sự hao tổn sức khỏe của thân thể. Hai đằng cùng có hại như nhau nếu sự mệt nhọc của tâm trí cũng ngang với sự mệt nhọc của thân thể. Nhưng hai đằng cùng có một kết quả : ốm người.

2.) Nhiều khi xem chớp bóng thấy có những tầu chiến và tầu bay bị nạn. Như thế hãng quay phim có phải bồi thường cho những người bị thương và chết không ?

— Nếu hãng quay phim gây ra tai nạn cho những tầu chiến và tầu bay đó thì cố nhiên là phải bồi thường. Nhưng thiết tưởng họ chẳng dại gì gây ra như thế. Những tai nạn ông thấy trên màn ảnh đều *giả vờ* hết : ông đừng lo.

Ngô văn Khảng, Văn-giang. — 1.) Con gái 16 tuổi đã nên «yêu» chưa ? Và khi muốn yêu một người nào thì nên làm thế nào ?

— Tôi thì tôi tưởng chưa nên, mất nhiều thì giờ vô ích lắm. Nghĩ đến bài học và kỳ thi có lẽ thiết thực hơn. Tuy vậy, nếu ông muốn yêu một người nào và nếu ông muốn biết khi đó nên làm thế nào, tôi xin đáp : chọn lấy một người nào đó để yêu ; giữ tình yêu ấy trong lòng ; nghĩ luôn luôn đến người yêu, và mỗi khi nghĩ đến lại cố học cho giỏi.

2.) Ăn cơm xong ngủ ngay hay tắm ngay có hại gì không ?

— Ăn cơm xong ngủ ngay cũng được, nếu không ăn no. Và tắm ngay cũng chẳng sao nếu đừng để quá 20 phút sau bữa ăn và đừng tắm lâu quá năm phút.

3.) Muốn biết người mình yêu có thành thực yêu mình hay không thì nên làm thế nào để được biết ?

— Ông hãy cho tôi biết tuổi ông bao nhiêu. Nếu ông mới là con trai 16 tuổi thì để sau này tôi sẽ trả lời.

Tuấn, Hanoi. — Biết một người con gái và yêu tha thiết rồi tình cờ được quen anh người ấy, vậy có nên nói với người anh mối tình thầm kín của mình không ? Có nên yêu người con gái nữa không ? (Tình đầu tiên và yêu người con gái quá). Vậy phải làm thế nào ?

— Tại sao ông lại phân vân về việc nói chuyện mối tình thầm kín của ông với anh người con gái ấy ? Ông yêu người con gái có gì đáng trách không ? Nếu không, thì nên nói với người anh lắm. Và bởi đó là mối tình đầu tiên, ông đã yêu người con gái quá thì ông cứ việc mà yêu. Ông muốn biết phải làm thế nào ư ? Phải làm cho mối tình đó đừng thầm kín nữa. Nhờ người mối lái, và xin cưới cô ta.

Tôn Si. — Tôi con quan nhưng lại yêu một cô gái thường dân (con nhà tử tế). Vì không được môn đăng hộ đối nên gia đình ngăn trở không cho cưới. Trở lực ấy có nên đánh đổ không ? Phải xử trí ra sao ?

— Khi ông yêu cô gái thường dân, ông cũng đã biết rằng về tình yêu, giai cấp không đáng kể. Vậy tuy là con quan, ông cũng tự coi ông là con chẳng quan một tí nào. Cái còn sự cản trở của gia đình ông. Nếu có thể đánh đổ được thì nên đánh đổ lắm. Có thể nghĩa là : 1.) Ông đã đến tuổi trưởng thành và được hưởng luật thi hành tại các thành phố (dân luật Nam ấn bắt phải có sự bằng lòng của cha mẹ) ; 2.) Ông có đủ nghị lực và tình yêu để gây hạnh phúc cho người yêu.

TÂN - Á - CHÂU

Một bộ sử thật vĩ-đại bao-la về toàn cõi Á-CHÂU về cuối thời kỳ ÂU-CHIẾN. Thừa cơ hội các nước ÂU-CHÂU đương bị vết thương quá nặng vì nạn chiến-tranh, các dân tộc Á-CHÂU liền đua nhau đứng vùng cả dậy, cách mệnh hết các chế độ cổ-hủ dựng thành một cõi TÂN - Á - CHÂU.

Có bán khắp các đại-lý báo Đông - Tây

Giá mỗi số 0p04 — Một năm 3p.80 — Sáu tháng 2p.00.

Tòa soạn : **NAM-KY THU-QUAN**

17 Boulevard Francis-Garnier — HANOI

Téléphone : 882

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia-truyền Thượng-Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGỬI :

Hanoi : *15 Mission (gần nhà thờ lớn)*
Haiphong : *37 Paul Doumer*
Hadong : *25 Nguyễn-hữu-Độ và 34 Duvillier.*
Phutho : *14 Rue de la Gare*
Hòa-Bình : *Lâm-khê, rue Phương-Lâm*

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC* là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc ban mỗi phong 0p.30, một hộp bốn phong 1p.00. Thuốc ngửi 0p.16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biếu không thuốc ngửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại-lý bán thuốc Đau màng óc cũng có thuốc ngửi để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

BỔ-PHỔI : Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẤN-BỔ HUYẾT-HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p.00.

KINH-TIỀN TỤY-TIÊN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LIỄU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p.50 một lọ. Nhẹ 2 lo nặng 4 lọ, chữa không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p.00 đến 30p.00.

THƯỢNG-ĐỨC
15 phố nhà Chung (Mission) — Hanoi

ĐẠI-LÝ :

HÀ-ĐÔNG : 25 Nguyễn-hữu-Độ, và 21 Duvillier (trước cửa chợ) *PHÚ-THỌ* : 14 rue de la Gare, *HÒA-BÌNH* : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, *HAIPHONG* : Văn-Tảo 37 avenue Paul Doumer, *BẮC-NINH* : Vĩnh-Sinh 164 Rue Tiền-an, *HẢI-DƯƠNG* : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, *NHA-TRANG* : Nguyễn-đình-Tuyên Tailleur, *THANH-HOÁ* : Thái-Lai 72 Grand rue, *HUẾ* : Thanh-niên 43 Rue Ami-Cựu. *TOURANE* : Lê-công-Thành A. du Musée.



SẮC

TRUYỆN NGẮN

Hai người đã ra đến cửa tam quan. Cương đứng lại, dựa mình vào gốc đại, nhìn ngôi chùa yên lặng trong cảnh chiều và nói :

— Tôi nghiệm ra rằng các nhà tu hành, theo tôn giáo nào cũng vậy, đều có một vẻ mặt riêng. Nhà sư ta vừa gặp, tôi thấy hao hao giống nhiều vị cố đạo quen tôi ; họ đều có một khuôn mặt khắc khổ, không sao lẫn được.

— Tôi không dám chắc. Đời các nhà sư bình tĩnh, phẳng lặng như ao tù thì họ còn đau đớn gì mà nét mặt khắc khổ được. Theo ý tôi...

Cương ngắt lời bạn. Chàng nói bằng một giọng trầm, như chứa chất một tin tưởng rất chắc chắn :

— Anh lầm.

Cương ngừng một giây, nhìn ánh mặt trời yếu ớt chiếu ngang vào gác chuông, thủng thỉnh nhắc lại :

— Anh lầm. Anh có quan xát mặt biển cả bao giờ không ? Những buổi chiều sắp có giông bão, mặt biển yên lặng lạ lùng. Nhưng chính lúc ấy, những làn sóng ngầm rất bạo liệt đương chuyển động cả đáy biển. Đời nhà sư cũng vậy, anh ạ, chỉ phẳng lặng ở bên ngoài.

Thái cười mai mỉa :

— Và cả ở bên trong nữa !

Cương không trả lời, mắt lơ đãng nhìn vào quãng không. Sự tịch mịch chung quanh tăng lên dần với bóng chiều. Thái nhìn bạn :

— Anh nghĩ gì mà thở thẫn cả người ra thế ?

— Tôi nghĩ đến một câu chuyện xảy ra cách đây đã lâu, và vai chủ động là một nhà sư sống một đời phẳng lặng như anh vừa nói. Đến mãi bây giờ, tôi vẫn không quên được. Câu chuyện người khác cho là rất tầm thường, nhưng tôi thấy hàm một ý nghĩa rất xâu xa.

Anh biết chùa N...ở vùng Bắc đấy chứ ? Nhưng có lẽ anh không biết : anh có hay vãng cảnh chùa chiền đâu ! Một ngôi chùa hẻo lánh, vắng vẻ gặp trăm cảnh chùa này. Chùa làm trên sườn đồi, trong đám thông gió, mặt nhìn xuống một con sông nhỏ.

Chung quanh là đồng ruộng chạy mãi đến tận chân trời. Mênh mông êm tĩnh, anh ạ. Chiều chiều, lúc mặt trời lặn, nghe chuông chùa thong thả rơi từng tiếng một, đến anh cũng phải cảm thấy tâm hồn tiêu tan vào sự buồn nản vô cùng của hư không. Mỗi tiếng ngân vang đi rất xa, lẫng tai như nghe thấy sự rung chuyển của không-khí trong êm lặng. Tôi chưa thấy một ngôi chùa nào tĩnh mịch hơn ; dẫu linh hồn đương súc động mạnh đến đâu, ở đấy cũng phải trở lại bình tĩnh với sự bình tĩnh vô cùng của cảnh chùa.

Chụ trì chùa N . . là một vị sư ông ngoại ba mươi tuổi, ít nói ít cười, vẻ mặt lạnh lùng, và một chú tiểu ngây thơ, mộc mạc. Sư ông không biết ở đâu đến, nhưng thật là một vị sư cần mẫn, lúc nào cũng tụng kinh, niệm phật. Ở vùng ấy, ai cũng mến phục, có lẽ kính nể sư ông nữa ; thấy sư ông bao giờ cũng trịnh trọng, nghiêm trang người ta thì thầm bảo nhau rằng sư ông là một vị chân tu đã đến cõi nát-bàn ngay trong đời hiện tại.

Cuộc đời của sư ông êm ả quá, ngày này sang ngày khác trong sự tĩnh mịch phẳng lặng. Mặt ao tù, như anh bảo. Nhưng thật ra là mặt biển khi lặng sóng.

Một mùa xuân kia, mơn mởn như mà cô gái đầy thì Hai cây đào trồng cạnh cổng chùa và mấy cụm mẫu đơn thi nhau nở hoa ; mùi hoa cam, hoa bưởi ở ngoài vườn gió đưa vào chùa pha trộn với mùi hương trầm ; những chòm lộc non xanh rờn chung quanh chùa ; tất cả sắc và hương của cỏ cây gặp tiết mới nở dần ra, đầm ấm, say sưa như men rượu.

Thiện nam tín nữ riu rít đến chùa lễ bái và vãng cảnh. Trong mưa phùn, những mầu quần áo rực rỡ làm tươi thắm cảnh chùa vốn lạnh lẽo quanh hiu, khiến cho ta có cái cảm tưởng là cả đến ngôi chùa cũng sống lại với mùa xuân.

Trong những ngày vui vẻ ấy, để thường chỉ có sư ông là vẫn thản nhiên lãnh đạm, không cười nói, tâm trí bận theo đuổi một giấc mộng xa xôi huyền bí. Đời của sư ông về bên ngoài, vẫn bình tĩnh một cách dị thường. Ai có tinh ý lắm mới nhận thấy sư ông gầy đi, mắt xâu hơn, má hóp thêm. Người ta bảo đó là vì sư ông thức khuya nhiều quá, và kẻ chuyện với nhau rằng có đêm, những đêm hương thơm của hoa cỏ nồng nàn

KHÔNG

của **HOÀNG-ĐẠO**

quá, trống làng đã đồ canh tư rồi mà vẫn còn nghe thấy tiếng mõ đều đều vọng ra ngoài đồng vắng.

Một ngày về cuối xuân, trời mưa bụi, không-khí ẩm và nóng như báo trước những ngày hè sắp tới; một ngày người ta thấy chân tay rời rã, máu đọng lại trong các mạch. Khách thập phương đến lễ đông, nên sư ông bận trên chùa từ sớm, hương trầm nghi ngút xông lên xuốt cả buổi.

Mãi đến quá ngọ, sư ông mới xuống nghỉ dưới giàn nhà tổ. Sư ông ngồi yên, hai tay mỏi mệt đặt lên cặp đùi gầy, mắt mở to nhưng không trông thấy gì hết.

Bỗng chú tiểu ở ngoài chạy vào, vừa thở vừa nói :

— Bạch cụ... con thấy rõ ràng họ ôm nhau. Hai người, vâng, hai người đến vãng cảnh chùa ban nãy ạ... Họ đem nhau đến sau tháp, bẩm cái tháp lớn ạ...

— Thật thế à ? Gọi ông lý mau !

Sư ông đứng phắt dậy, mắt sáng quắc, mặt tái đi và chân tay run bật lên.

Ở ngoài, mưa đã tạnh. Một mảnh trời xanh lộ ra sau những đám mây xám. Một ngọn gió êm, lơi lả đưa lại hương thơm nhẹ của hoa cỏ. Nhưng sư ông không còn vẻ thản nhiên lúc thường ; trong khi đợi lý dịch, sư ông cuồng lên như một con thú dữ, đi đi lại lại trong phòng một cách nặng nề hấp tấp.

Vừa thoáng thấy lý trưởng, sư ông chạy xồc ra :

— Mô phật ! nhờ chư ông bắt dùm. Thật họ làm dơ bẩn cả nhà chùa.

Sư ông hối chú tiểu dẫn đường đi ngay để bắt cặp dâm phụ dâm phụ. Những nét bình thản trên mặt sư ông, ai cũng trông thấy rõ đã rối loạn vì lòng phẫn nộ :

— Bắt lấy chúng nó !

Nhưng tiếng động đã đánh thức cặp nhân tình đương mê mải say sưa. Thấy bóng người, họ vội vàng lẩn trốn. Người đàn ông nhanh chân chạy thoát, chỉ còn lại người đàn bà bị bắt dẫn đến trước mặt nhà sư.

Sư ông đăm đăm nhìn người đàn bà từ đầu đến chân như nhìn kẻ thù. Đôi mắt sắc của sư ông sáng lên và theo rõi từng cử chỉ của cô ả, dừng lại một giây trên đôi vai tròn trĩnh để hở trong chiếc áo chưa cài hết khuy, rồi nhìn thẳng vào khuôn mặt trát đầy phấn và cặp môi đỏ chót. Nét mặt sư ông tỏ ra vẻ giận dữ và khinh bỉ đến cực độ.

Cô ả ăn mặc lòe loẹt như một gái giang hồ, vẻ mặt lo lắng, hai tay chắp lại van xin, mắt nhớn nhác nhìn sư ông và mọi người như năn nỉ.

— Xin cho dẫn lên huyện !

Tiếng nói rít, đầy oán hận của sư ông khiến ai nấy rật mình. Lý trưởng lưỡng lự một giây :

— Trời chiều mất rồi, bạch cụ. Có dẫn lên huyện cũng không kịp. Hay là... cụ cho giam tạm ở chùa cho đến mai.

— Không thể được ạ.

Nhà sư nhất định từ chối và nhờ vậy cô ả kia được tha, sau một hồi sì mắng. Sư ông nhìn cô ả sửa lại vành khăn, xốc lại quần áo rồi lủi thủi bước ra khỏi tam quan cùng với những tiếng cười chế riễu của lũ trẻ con trong làng không biết chạy đến xem từ bao giờ.

Đêm hôm ấy, sư ông thức khuya lắm. Tiếng mõ cứ đều đều đồ rồn vào yên lặng. Và hôm sau, người ta ngơ ngác khắp nhau rằng sư ông đã bỏ chùa ra đi, không biết là đi đâu. Người thì bảo sư ông hóa điên, người suy nghĩ hơn.. bảo sư ông không muốn tu ở một ngôi chùa đã ô uế, trốn đi tìm một ngôi khác, tĩnh mịch hơn.

Sự thật không ai ngờ đến cả. Sư ông đã cởi trả áo nhà chùa, trở về với đời nghiệt chướng.

◆

Cương ngừng lại, châm thuốc hút một hơi dài rồi thong thả thở ra. Lần khói quyện lấy hai người. Thong thả, ở trong chùa, ngân nga tiếng chuông thu không, như điểm cuộc đời yên lặng trong cảnh tịch mịch hư vô.

Thái yên lặng nhìn bạn. Cương đưa mắt nhìn theo khói thuốc bay, chậm rãi nói :

— Đấy anh xem. Cuộc đời phẳng lặng của sư ông chùa N... là hầu hết cuộc đời của các nhà tu hành. Phẳng lặng ngoài mặt, nhưng bên trong rối loạn vô cùng. Thật là một bãi chiến trường. Bãi chiến trường của tín ngưỡng và dục vọng. Đè nén dục vọng không phải dễ dàng ; trái lại, nhà tu hành mỗi lúc mỗi đau khổ lắm mới giữ được mình. Cuộc chiến đấu càng lâu càng tăng vẻ mãnh liệt ; phần nhiều thì ngọn lửa lòng cháy một ngày một bốc, cho đến lúc làn gió nhẹ bên ngoài thổi qua cũng đủ làm bùng to lên.

Những ngày xuân ấm là những ngày đau khổ nhất cho các nhà tu hành ; chung quanh họ, từ bông hoa ngọn cỏ cho đến muông thú, thấy đều say mê trong thanh sắc, trong dục vọng ; riêng các nhà sư phải sống theo một điệu riêng, điệu của hư vô, của cõi chết. Nhưng nhắm mắt lại, chắc họ còn cảm thấy gió xuân mơn trớn như chiếc hôn nhẹ, và lúc gõ mõ tụng kinh, nhiều bình ảnh khêu gợi chắc đương lả lơi trước mắt.

Tôi nghĩ mà thương sư ông chùa N... ngày rằm tháng giêng. Những dáng điệu vô tình lơi lả của các cô gái đi chảy hội, mầu áo và hình sắc, mùi phấn và nước hoa lẫn vào hương trầm của nhà chùa, ngần ấy thừa sức cám dỗ một người, mà bao giờ cũng yếu đuối. Anh đừng tưởng sư ông phẫn nộ nhìn cô gái giang hồ là vì lòng tôn trọng luân lý ; sư ông lúc đó đương chống giữ với sự cám dỗ bên ngoài, và vì thế sinh ra thù oán đến căm hờn nguồn rễ của dục vọng : người đàn bà. Lúc sư ông nhìn một cách ghê tởm và khinh bỉ thân thể cô gái giang hồ, tôi chắc là lúc thân thể sư ông rung động vì dục vọng bị đè nén, và sư ông đã ghê tởm và khinh bỉ chính người sư ông mà không biết. Ngọn lửa nhóm trong lòng sư ông đã cháy lâu rồi, không thể dập tắt được. Đôi vai tròn và trắng của cô ả chỉ là một giọt dầu đổ thêm vào đám lửa đương ngùn ngụt ..

Ngừng một giây, Cương buông từng tiếng một, như vừa nói vừa nghĩ :

— Sư ông bỏ chùa là phải.

Chung quanh hai người, trời đã bắt đầu tối sầm. Thái nghe tiếng bạn nặng nề rơi vào quãng không, như hàm súc một sự cảm động rất mạnh nhưng ngấm ngầm.

Chàng đột ngột hỏi :

— Sao anh biết rõ tâm lý nhà sư ấy đến thế ?

Cương không trả lời. Chàng mỉm cười, đôi mắt nhìn vào trong đêm như nhìn về một kỷ vãng mù mịt. Thái ngạc nhiên nhìn, và bỗng nhận rõ mặt Cương nổi bật lên trong tối, mắt xâu, má hóp, vẻ khắc khổ như mặt kẻ tu hành.

H. ĐẠO.



"Croyez-moi ce nouvel aliment pour la peau SUPPRIME LES RIDES"



Son effet sur ma peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tokalon Rose — a ce que m'a dit un Spécialiste — contient du Biocel, surprenante découverte du Dr. Stejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés — c'est un extrait précieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau bonne jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon — Biocel — Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rajeunit la peau perdant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon, Aliment pour la Peau. Couleur Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire et douce comme velours. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon, Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents : F. MARON A. ROCHAT & Cie
45. Bd. Gambetta — Hanoi

LUTHART
DUONG THIEU TUOC
57
RUE DU CHANVRE
HANOI
GUITARE/
BANJO/
VIOLON/
DỤNG TIẾNG KÊU ĐẸP BỀN
MANDOLINE/
ACCESSOIRE/ DE
LUTHERIE

Mua tem cũ
Cần mua tem Pháp và Đông-dương hạng to : Từ 1p. đến 40p. một trăm.
Hỏi : M. N. K. HOÀN
Village Yên-Phụ — Près Hanoi

ĐI RA THÔI

TRUYỆN VUI của KHÁI-HƯNG

Ăn cơm xong họ ra sân ngồi uống cà phê. Trời tối, có thể nói như mực được. Một bà khách nhìn ra cổng hỏi bà chủ :

— Ở đây có sẵn cái sở ấy không nhỉ ?

Bà chủ hình như đương theo đuổi cùng một ý nghĩ, nên hiểu ngay và trả lời :

— Thưa chị, ở đây sẵn trộm lắm, đêm nào chúng nó cũng mò vào sân...

Ông chủ cười ngắt lời vợ :

— Ồ ! tôi có cách đuổi trộm tài tình lắm.

Ai nấy lắng tai chờ nghe. Và một bà sốt ruột hỏi dồn :

— Cách gì ? Cách gì thế anh ? Anh làm thế nào ?

Ông chủ chậm rãi nói :

— Tôi để sẵn cái đàn ở đầu giường, hễ nghe thấy động rạng, tôi lại với lấy gẩy vài tiếng như để báo anh trộm : « tớ vẫn thức đây, mà ! » Thế là anh ta hiểu và sẽ để mình được ngủ yên.

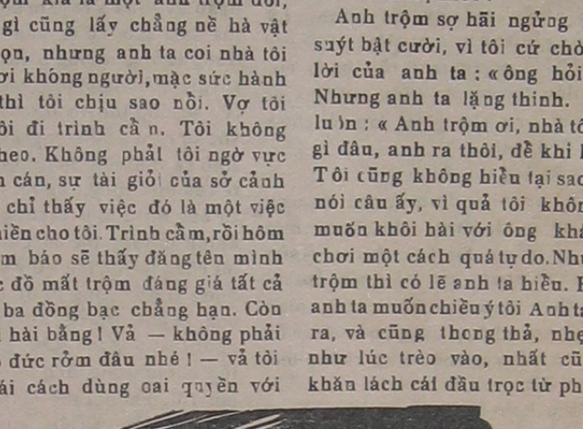
Khách cất tiếng cười, có người vì thấy cách đuổi trộm hơi ngộ nghĩnh, nhưng cũng có người vì khoa xã giao cười để câu chuyện của chủ nhân đỡ nhạt.

Một ông không cười, ngồi như suy nghĩ, rồi chờ ai nấy im lặng ông ta nói :

— Kể cách đuổi trộm của anh cũng khá đấy. Nhưng chưa thấm vào đâu với cách của tôi.

« Dạo ấy, nhà tôi mất trộm luôn xoành xoạch. Mất cũng chả đáng là bao, lần thì vài cái quần áo cũ ngâm trong chậu để mai giặt sớm, lần thì vài cái bát đĩa rếch mà người nhà tôi lười biếng quăng bên vại nước và chưa kịp rửa. Có lần không lấy được gì, anh trộm nậy cả một mẩu ống máng, hay bẻ một đoạn ống chì bọc giây điện thoại. Lần cuối cùng anh ta chặt ống dẫn nước nhưng quên không khóa compteur thành thử nước vọt mạnh vào mặt, làm anh ta sợ hãi bỏ chạy. May lúc bấy giờ đã gần sáng nên số nước bị thiệt hại cho tôi cũng chẳng đáng là bao.

« Tôi bực mình lắm. Vẫn biết anh trộm kia là một anh trộm đói, bạ cái gì cũng lấy chẳng nề hà vật nhỏ mọn, nhưng anh ta coi nhà tôi như nơi không người, mặc sức hành động thì tôi chịu sao nổi. Vợ tôi giục tôi đi trình cẩn. Tôi không nghe theo. Không phải tôi ngờ vực sự mẫn cán, sự tài giỏi của sở cảnh sát, tôi chỉ thấy việc đó là một việc làm phiền cho tôi. Trình cẩm, rồi hôm sau xem báo sẽ thấy đăng tên mình với các đồ mất trộm đáng giá tất cả độ hai ba đồng bạc chẳng hạn. Còn gì khôi hài bằng ! Vả — không phải tôi đạo đức rởm đâu nhé ! — vả tôi thấy cái cách dùng oai quyền với mấy anh trộm đói nó thế nào ấy. Tôi gàn, phải không ? Nhưng tôi gàn thực thì còn biết làm thế nào ?... »



Mọi người phá lên cười. Họ đều thấy câu chuyện hay hay, ngộ ngộ. Và họ đua nhau hỏi :

— Thế rồi sao ? Anh làm thế nào ?

— Tôi rình

— Anh rình bắt trộm ?

— Phải. Tôi giận lắm, tôi cáu quá rồi. Nhất tôi lại không bằng lòng cái cách làm việc của anh trộm một tí nào. Sao có người ngu ngốc đến thế ? Định lấy trộm một khúc ống chì đáng giá vài hào bạc để làm phí đến dăm thước khối nước của người ta. Nước lại vừa tăng giá ! Anh ta chẳng chịu suy trước nghĩ suy gì. Vì thế tôi nhất định cho anh ta một bài học.

« Tôi rình. Tôi rình luôn hai hôm. Và chẳng lâu la gì, ngay đêm hôm thứ hai, vào khoảng bốn giờ sáng tôi tóm được .. »

Bà chủ nhà vui mừng vội hỏi :

— Anh bắt được ?

—Lúc ấy tôi thoáng nghe có tiếng động ở cổng. Tôi chồi dậy, rón rén đứng cửa sổ trên gác ghé nhìn xuống. Đích thị cu cậu rồi. Hai cậu. Một cậu quần áo trắng bốp và chừng chạc lắm, đĩnh đạc đi bách bộ trên dìa hè ; còn cậu quần áo nâu thì tò mò nhìn qua cổng vào vườn rồi mới đặt chân lên chấn song sắt, trèo.

« Cái cổng nhà tôi cũng không cao, nhưng ở phía trên có leo cây gai, hoa tím khiến anh trộm phải khó khăn mới lách được cái đầu cho nó lọt vào phía trong cổng.

« Vợ tôi cũng thức dậy và toan kêu. Tôi thì thầm :

« — Hãy thong thả ! » Tôi để anh trộm trèo hẳn vào phía trong vườn đã rồi mới ôn tồn, rất ôn tồn gọi :

— Anh trộm ơi !

Anh trộm sợ hãi ngửng lên. Tôi suýt bật cười, vì tôi cứ chờ câu trả lời của anh ta : « ông hỏi gì ạ ? » Nhưng anh ta lặng thinh. Tôi nói luôn : « Anh trộm ơi, nhà tôi chả có gì đâu, anh ra thôi, để khi khác... » Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nói câu ấy, vì quả tôi không có ý muốn khôi hài với ông khách vào chơi một cách quá tự do. Nhưng anh trộm thì có lẽ anh ta hiểu. Hoặc giả anh ta muốn chiều ý tôi. Anh ta lại trèo ra, và cũng thong thả, nhẹ nhàng như lúc trèo vào, nhất cũng khó khăn lách cái đầu trọc từ phía trong ra phía ngoài, rồi từ từ bước xuống đường.

« Tôi cố trang nghiêm nhưng nhà tôi thì không sao giữ được lâu nữa, thét lên cười. Tôi quay lại bảo như có ý trách :

« —Sao mình lại cười anh ấy thế ?

« Trong khi đó hai anh trộm, một anh quần áo trắng, một anh quần áo nâu, thủng thỉnh bước bước một trên hè như đi chơi mát, không thèm lưu ý đến chúng tôi đương đứng nhìn theo. »

Cử tọa cười lên một loạt. Một người nói :

— Tưởng anh tóm được cơ chứ !

Người kể chuyện mỉm cười đáp :

— Thế thì anh xoàng. Tôi tóm được anh trộm rồi đấy, tóm được linh hồn anh ta, như thế còn chắc chắn bằng mấy mươi tóm được thân thể anh ta.

— Anh lấy gì làm bằng cớ ?

— Bằng cớ đã hiển nhiên : Trong gần năm nay không một đêm nào trộm trèo vào nhà tôi.

Khái Hưng



BINH

— Sao lại bảo hôm nay có bài của tôi trên báo ?

— Có, nhưng bị kiểm duyệt bỏ từ đầu đến cuối, oán quá !



— Có phải ông vừa vớt cháu ?

— Vâng, chính tôi.

— Thế thì tốt quá ! phiền ông về hộ c



Của H A

Nhờ ông bảo giùm

Bé theo một cô qua nhà thương Bảo-hộ, cô này rẽ vào. Bé cũng theo vào, nhưng bị người gác giữ lại :

— Cậu đi đâu, có giấy phép không ?

— Tôi vào thăm người nhà tôi ốm, giấy phép em tôi vừa vào nó cầm.

— (ngạc nhiên) Có lúc nãy ấy à ?

— Phải.

— Cậu nói dối rồi ! cô ấy làm nữ khán-hộ trong này, tôi còn lạ gì, mà cô ấy làm gì có anh em nào !

— Vậy cô ấy có chồng chưa ? ông bảo giùm.

◆

Hãy gửi quần áo để lại.

HẮT đi rạo mát ở đường Cổ-ngư. Chợt thấy một người chực nhảy xuống hồ tự tử. Hắt vội vàng chạy đến giữ người kia :

— Bác định tự tử ?

— Vâng, tôi bị tình-phụ, liều thân chết cho rảnh, xin ông bỏ tôi ra cho tôi được tiêu thoát.

Người kia nói rứt lời lại chực đâm đầu xuống hồ.

HẮT cuống quýt : *— Này, đi đâu mà vội, hãy để quần áo lại, tôi...trông hộ cho.*

◆

Còn gì !

GIÁM-KHẢO *— Anh qua một cái rừng gặp một con hổ trong hai nhảy ra chực vồ anh. Tay anh không có khí giới, anh làm thế nào để thoát chết ?*

THI-SINH *(suy nghĩ hung đến hơn một phút mà chưa trả lời được).*

— Thôi anh về chỗ, zéro. Anh nghĩ lâu như thế thì hổ vồ anh mất rồi, còn gì ?

◆

Còn chờ.

A đứng đọc một cái biển bên sông : « Ai vớt được một cái sác chết đuối sẽ được hậu thưởng. »



...ậu ?

...g với hộ cháu cái mũ ở ngoài kia.

...Giới

Thì vừa lúc ấy có tiếng kêu :

— Cứu tôi với ! Ai cứu tôi với !

Và A thấy ở dưới sông một người bị nước cuốn đương cố sức bơi vào bờ, miệng kêu ầm-ỹ.

A lẩm bẩm : — Ta chờ cho chìm lần hẳn nhảy xuống vớt cũng vừa.

◆

Hãy còn may.

Một anh hà-tiện có việc phải sang làng bên. Đi nửa đường gặp mưa, anh ta tự nhủ thầm :

— May mà mình biết trước, lại để cái ô mới ở nhà.

◆

Làm ơn

— Ông làm ơn dẫn tôi về bốp.

ĐỘI XẾP : *— Anh có tội gì đâu mà dẫn về bốp*

— Tôi muốn ngồi nhà pha.

— ...?

Vì ngoài này làm đầu tắt mặt tối không đủ ăn, trong ấy, cơm nước ngày hai bữa thật là ung-dung.

◆

Cô Mộng Dzung

Không tính được.

THẦY GIÁO — *Nếu mỗi giờ anh học thuộc ba bài học, thì từ 7 giờ tối đến 12 giờ đêm anh thuộc được bao nhiêu bài ?*

TRÒ-TY : — *Thưa thầy con không tính được ạ !*

THẦY GIÁO : *Sao vậy ?*

TRÒ-TY : *Thưa thầy vì con ngủ từ 9 giờ tối rồi.*

◆

Nước nặng

THẦY GIÁO — *Một lít nước lã và một lít rượu, đằng nào nặng hơn ?*

HỌC TRÒ — *Thưa thầy lít nước lã nặng hơn ạ !*

THẦY GIÁO ? ? !

HỌC TRÒ — *Thưa thầy lít rượu bao giờ cũng không được đầy bằng lít nước lã ạ !*

Vì sao ta cần phải

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

NGAY ở bực sơ học, cậu bé chín, mười tuổi hằng ngày vẫn nhai đi nhai lại mãi câu : « Vận-động có ích; ta nên luyện tập thể thao » Trong đời một thầy giáo, có lẽ đến hằng nghìn lần nhắc đến câu đó, và tất cả các ngài nữa, ai cũng tiều hiểu rằng vận động có ích Nhưng trong một trăm người, đến quá già nửa thật tình không hiểu rõ vì những lẽ gì ta lại phải năng luyện tập thân thể ?

Cái lẽ giản dị nhất là loài người, dù thông minh tài giỏi đến đâu, cũng không bao giờ nên quên rằng chỉ là một trong trăm ngàn loài động vật khác. Các ngài hãy thử tưởng tượng xem, nếu bây giờ con cá không bơi nữa, con chim không bay nữa, và những con ngựa, bò, dê, chó không bao giờ chạy, nhảy nữa, suốt ngày chỉ ăn thật no rồi lại nằm một chỗ, thì các ngài sẽ thấy gì ? Chả cần phải nhờ đến khoa học giải nghĩa, chỉ lấy thông minh mà xét đoán ta cũng có thể hiểu rằng nếu cứ ăn rồi lại nằm một chỗ, dần dần cá sẽ cụt vây, chim sẽ bẻ cánh, thú sẽ yếu chân và không còn đủ sức để có thể lội, bay, chạy nhảy được nữa.

Loài người cũng vậy, phải ở dưới cái luật chung đó. Nếu sống một



cuộc đời an nhàn, rồi rãi quá, suốt ngày chỉ ăn no ngủ kỹ, không vận động tập luyện gì thì tay chân sẽ càng ngày càng quắt queo, bé nhỏ lại, các bắp thịt sẽ yếu đuối dần dần và cuối cùng sẽ mất hẳn đi để nhường chỗ cho những tảng mỡ nát nhèo chiếm tất cả các bộ phận trong người.

Nhiều người cứ yên trí tưởng rằng, muốn sống khỏe mạnh chỉ cần có một bộ xương cho cứng, một bộ máy tiêu hóa thật tốt, một đôi phổi để thở và một quả tim để phân phát máu mà thôi; còn ngoài ra những bắp thịt chỉ là cái biểu hiệu của những « đồ u vai thịt bắp » và chỉ cần thiết đối với những hạng lao-động », « chúng nó » cần phải làm lụng bằng tay chân.

Cái ý tưởng sai lầm này đã mang lại cho các ngài đó những phần thưởng rất đích đáng là bệnh tật, sự yếu đuối hèn nhát, cái thân phục phịch nặng nề của con « lợn ỷ » và cuộc đời sống chán nản buồn rầu của những kẻ sống vờ.

Đợi đến lúc muộn màng lắm, các ngài đó mới sáng mắt ra và hiểu rằng, bắp thịt không những chỉ cần cho loài người để mang những đồ nặng, đi đứng, chạy nhảy cho dễ dàng, làm việc bằng tay chân; mà bắp thịt lại còn là rất cần để giúp cho các mạch máu trong người được lưu thông, phổi thở được mạnh mẽ, sự tiêu hóa được dễ và cuối cùng để giữ cho tất cả các cơ thể trong người ở vào đúng chỗ không bị sai lệch đi.

Nói tóm lại, đối với người ta cũng như đối với các loài động vật khác, bắp thịt là một trong các bộ phận cần thiết nhất, biểu hiệu của sự sống và của sức khỏe Và cũng như tất cả các loài muông thú, muốn có hoặc giữ gìn những bắp thịt quý hóa đó, loài người cần phải vận động, leo trèo, vật lộn mới được. Thì chính thế ! lúc tạo-vật sinh ra loài người cũng bắt buộc loài người phải luôn luôn chạy, nhảy, leo trèo, tìm kiếm và có nhiều khi phải dùng hết sức mà chiến đấu nữa, mới có cái ăn để mà sống.

Song le xã hội càng tiến hóa bao nhiêu, loài người càng được nhàn rỗi bấy nhiêu, và nhất là ngày nay, sự văn minh tiến bộ đã đưa người ta đến một cuộc đời hoàn toàn biếng nhác. Ở bên Âu, Mỹ, máy móc đã đỡ cho người ta tất cả những công việc làm bằng chân tay : quét nhà đã có máy điện hút bụi rác, rửa bát đã có máy nước rửa, trèo lên cao đã có thang rút ; và hiện nay có lẽ nhiều nơi, đi chơi phố cũng đã có bờ hè lăn (trottoir roulant) rồi ; ấy là chưa nói đến mọi công nghệ và việc to đều làm bằng máy cả

Ở xứ ta, sự tiến hóa chưa đến được cực điểm như vậy, song làn sóng văn minh tràn đến đã làm cho nhiều hạng người trong nước ta cũng tập tành « học làm sang » theo như người Âu, Mỹ Đã đành máy móc ở xứ mình chẳng được phát đạt gì, song ta lại được cái nghèo của dân kéo lại. Chắc không có một nước nào mà nhân công lại rẻ như nước ta ; nhà nào cũng có được ba, bốn đầy tớ ; bất cứ một « quan phán » nào cũng có thể tậu được một con « ngựa người » để động



ra cửa là « một bước xe » cho « nó xướng cái đời », và khi đã là bà phán, bà tham hay bà ký nữa, thì các bà đó nhất định không thèm bao giờ quét nhà, lau đồ đạc, rửa bát, giặt quần áo lấy nữa. Không những vậy, ở thời đại bây giờ có rất nhiều nghề bắt buộc người ta chỉ phải làm việc bằng óc mà thôi, còn ngoài ra không phải khó nhọc gì đến thân thể cả. Thì các ngài thử xem những người làm việc ở bàn giấy, những người dạy học, những người buôn bán hoặc những ông chủ các công nghệ, những người kinh doanh các công việc v. v... mỗi ngày đi lại dăm chục bước và mó đến những công việc hết sức nhẹ như viết, vẽ, đo, đứng lên, ngồi xuống, ngoài ra còn có làm cái gì phải cử động đến bắp thịt khắp thân thể nữa ?

Đứng trước tình thế đó và muốn tránh cho loài người vận mệnh những ảnh hưởng khốc hại của cuộc đời yên ổn quá, nên người ta đã nghĩ ra những cách vận động riêng có tên gọi là Thể-thao (sport), Thể-dục (Education physique) và luyện tập thân thể (culture physique) mà tôi sẽ nói tới trong những kỳ báo sau.

NGUYỄN HỢP VỸ

Giáo sư chuyên môn luyện tập thân thể





TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

HỢP bật lên cười :

— Cô này hay. Hôm đưa đám cậu mà cô không nhớ à. Dễ bường ăn phải cháo lú cả hay sao mà không ai nhớ cả.

Thu vội nói :

— Đi đưa đám thì em nhớ, nhưng em chỉ nhớ vẩn vẹn có thế thôi. Còn từ đấy trở đi thì em không nhớ gì cả, em nhớ làm gì

Nói xong Thu hối hận đã chót nói thêm câu sau rõ nghĩa quá mà lại vô lý nữa vì ai có hỏi gì đâu Nàng nhìn Trương Trương cũng nhìn nàng một lúc lâu. Bà Bát đứng trong nhà nói ra :

— Không vào còn đứng cả ngoài ấy làm gì nữa ?

Trương nói đùa với bà Bát :

— Chúng con đương giờ bàn một việc rất quan trọng.

Chàng nói với Hợp :

— À, tôi nhớ ra rồi. Phải. Hôm ấy cô Thu bận đi tìm người cai phu mà người cai theo ý anh thì vào hàng làm mấy tợp rượu lấy sức. Phải, tôi nhớ ra rồi.

Trương đưa mắt nhìn Thu như muốn bảo :

— Đấy, cô xem. Tôi nhớ rõ lắm. Cô đừng giận vội.

Hợp định nhắc đến đám ma để nói cho Trương biết là ông cậu mình mắc bệnh đau đớn, khổ sở đã hơn mười năm nay ; cái chết là một sự thoát nợ cho ông ta và cho cả họ. Chàng không ngờ câu chuyện cứ quanh quẩn ở chỗ nhớ quên hôm đưa đám, không quan hệ gì. Chàng ngơ ngác nhìn Trương không hiểu vì cớ gì Trương lại bận tâm về việc nhớ lại hôm đưa đám quá đến thế ; chàng quên thì quên, có làm sao đâu. Hợp tự trách :

— Tại mình hỏi. Mình nhớ, mình cứ yên trí là ai cũng nhớ. Lỗi tại mình.

Chàng theo Thu bước vào nhà, không kịp nói chuyện với Trương về bệnh của ông cậu chàng. Trương đưa mắt nhìn quanh. Thu đã vào phòng bên, cởi áo len mặc một cái áo nhiều trắng. Nàng kéo các ngăn kéo tủ lục lọi ; Trương đã biết đấy là nhà Thu mà chàng vẫn lấy làm lạ thấy Thu có cử chỉ của một người quen thuộc. Chàng vui thích đưa mắt nhìn theo Thu đi lại xem xét các đồ đạc bầy trong nhà.

Hợp nói :

— Chúng ta ở luôn đây rồi đi ngủ thôi. Anh Trương mai hãy xem nhà, bây giờ tối xem gì rõ.

Trương đáp :

— Cũng được.

Chàng mỉm cười ; chàng có cần gì xem nhà lắm đâu.

Thu nói :

— Em cũng chẳng cần về bên nhà nữa. Ngộ me em mắng thì đã có dì ấy.

Bà Bát nói :

— Cô cứ đi nghỉ, mới về mệt ai bắt làm. Với lại cũng chẳng ai mong cô về để giúp đỡ. Cô thì chẳng được tích sự gì.

Thu cười :

— Con chẳng được tích sự gì cả à ? Thích nhỉ . . . Càng được ngủ yên.

Hợp với Trương nằm ngủ ở nhà ngoài còn Mỹ, Thu và bà Bát nằm ở buồng trong. Trương đoán là giường Thu xát ngay bức vách gỗ liền ở đầu sập. Mới vào giường, Trương đã nằm yên không nói, làm như đi mệt cần ngủ ngay.

Ở buồng bên, bà Bát và Thu thì thầm nói truyện.

Trương vừa nghĩ vơ vẩn vừa lắng tai nghe. Ở ngoài vườn tiếng ếch nhái ran lên từng loạt, thỉnh thoảng có tiếng chẫu chuộc nghe lõm bõm như tiếng chân rút mạnh của một người lội trong bùn.

Trương lại quay lại cái ý tưởng thế nào cũng phải chết mà việc đi về ấp của Thu làm nhãng quên. Mới từ sáng đến giờ đã bao nhiêu việc rồn rập tới. Trương nhớ đến mấy bông hoa cầm chướng và hàm răng của Chuyên nhe ra khi Chuyên xem ngực chàng. Trương cảm thấy mình ghét Chuyên lạ lùng. Nghĩ loanh quanh mãi không có mạch lạc gì, Trương nhắm mắt lại cố ngủ.

Ở buồng bên, tiếng Thu nói :

— Dì ạ, con về luôn, nhưng lạ thật đã đến hơn một năm con mới ngủ đêm ở ấp.

Trương ho khẽ một tiếng. Chàng thấy Thu ngừng lại rồi một lúc sau nàng nói như thỏ thẻ bên tai chàng :

— Ấm quá nhỉ.



Trương nhận thấy cả tiếng kéo chăn và tiếng cựa mình của Thu trên lát giường. Chàng ngủ đi lúc nào không biết.

Lúc chàng thức giấy thì trời còn tối ; ngọn đèn để đầu tủ đã tắt. Ở bên kia vườn có ánh đèn sáng và tiếng người nói. Trương đoán lúc đó vào quãng bốn giờ sáng và người ta dậy mổ lợn mổ bò. Hợp nằm xoay về phía trong, hơi thở đều đều ; ở buồng bên yên không có một tiếng động. Tiếng ếch nhái vẫn đều đều kêu ran ở ngoài, nhưng Trương nghe thấy xa hơn tiếng kêu lúc ban tối.

Trương thấy một nỗi buồn thấm vào hồn, lạnh lẽo. Chàng sực nghĩ ra điều gì, khẽ động vào vai Hợp ; Hợp vẫn ngủ say không biết Trương trống khuỷu tay, ngửng đầu lên ; có ánh đèn ở buồng bên kia chiếu qua khe bức vách gỗ. Trương tìm chỗ hở có nhiều ánh sáng nhất, ghé mắt nhìn sang. Mới đầu chàng chỉ thấy ánh sáng loe ra thành vòng tròn ; chàng chớp mắt và một lúc lâu nhìn quen, chàng thấy một mảng trắng của tấm chăn biện ra. Trương nghiêng đầu nhìn chếch sang một bên, nhưng mặt Thu bị khuất sau một chiếc gối. Chàng nhìn qua xuống phía dưới : trên nền vải trắng một bàn tay của Thu biện ra trước mắt chàng. Mấy ngón tay thon để soãi ra và khẽ lên xuống theo điệu thở. Trương yên lặng nhìn như vậy lâu lắm. Sao lúc đó chàng thấy chàng khổ sở thế ; chàng cũng không hiểu tại sao, chàng mang mang thấy đời người đẹp vô cùng, trong sự sống có bao nhiêu cái đẹp mà chỉ riêng mình chàng bị bắt hối. Đối với đời, chàng như người chỉ được ngắm có cái bàn tay.

Trương nằm xuống, thấy bùi ngùi như sắp khóc. Chàng có thể giữ được, nhưng chàng lại muốn khóc nên cố nuối nỗi buồn để

nước mắt rào ra. Một giòng nước mắt chảy qua thái dương xuống bàn tay. Chàng nhìn về phía có ánh sáng lọt qua, gọi thầm :

— Em Thu, em Thu...

Đến lúc đó, Trương mới nhất quyết viết thư cho Thu. Chàng không thấy lưỡng lự như mọi lần nữa mặc dầu chưa có chứng cớ gì rõ rệt là Thu cũng yêu chàng. Trương nhất quyết chỉ vì chàng thấy nào nức muốn biết : rồi sẽ ra sao. Chàng thấy việc sắp tới đây hay hay và chàng nghĩ nếu phải chết tức khắc thì chàng chỉ tiếc rằng không kịp đợi xem việc ấy xảy ra như thế nào. Trương ở vào tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xảy đến cho mình một việc, bất cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống.

CHƯƠNG V

Trương đương ngồi uống nước chè với Hợp thấy Thu ở ngoài vườn đi vào. Chàng đoán là Thu dạy sớm lắm để sang bên nhà làm giúp. Thu ngừng lại nghiêng người, tay vịn vào cột, hỏi Hợp :

— Các anh xơi gì để em bảo nó làm.

Thu đưa mắt nhìn Trương và Trương thấy hai con mắt nàng nhìn mình như muốn thầm hỏi điều gì. Chàng giật mình :

— Hay có lẽ Thu nghe thấy mình khóc lúc ban đêm.

Chàng cúi mặt, mặc cho Hợp định liệu việc ăn sáng. Lúc Thu sắp quay đi, Trương ngửng lên và cố lấy giọng tự nhiên, bạo dạn mới với Thu :

— Cô làm ơn bảo cho tôi xin một tờ giấy.

Thu nói :

— Có đây, để em đi lấy cho.

Nàng đi về phía tủ lấy ra một tập giấy đưa cho Trương :

— Đây, anh tha hồ viết.

Trương mỉm cười nói :

— Không, tôi dùng để viết thư. Tôi cần độ một tờ thôi, nhiều lắm là hai.

Chàng nói tiếp thêm :

— Hôm qua đi bất thình lình quá. Giờ phải viết thư về bảo cho chủ nhà biết.

Ăn xong, Trương cầm giấy và một quyển sách bìa cứng ra vườn viết. Khi đi ngang qua cửa sổ buồng trong, chàng chợt bắt gặp Thu đương ngồi ghé ở giường thay áo.

Trương đi vòng một cái giếng xây ra ngồi trên cái ghế đá đặt cạnh gốc khế. Ở chỗ ấy khuất, không ai nhìn thấy chàng. Trương rút bút chì định viết, bỗng ngừng lại :

— Mình rốt quá. Viết một cái thư về cho chủ nhà mà phải tìm chỗ kín. Có phải rõ là mình gian không. Về nhà ngồi ngay ở giữa buồng khách viết, ban không ai nghi.

Chàng đứng dậy đi trở về nhà. Khi qua khung cửa sổ chàng chú ý nhìn nhưng không có Thu ngồi đấy nữa, chỉ có chiếc áo cánh nàng vừa thay vắt ở đầu giường. Trương đứng lại nhìn chiếc áo cánh một lúc, dáng tư lự rồi lại đi thẳng.

Ngồi một lúc, Trương đã viết được gần hai trang. Chàng lật giấy đọc lại từ đầu. Đọc lại những đoạn nói bịa ra và nói quá thêm, Trương hơi ngượng nhưng chàng tự nhủ ngay :

— Bịa hay không bịa thì cần gì. Điều cần nhất là mình có yêu Thu không ? Nếu mình chân thật yêu thì bịa gì đi nữa mình cũng vẫn chân thật.

Chàng xóa thật kỹ câu : *« anh vừa khóc vừa viết câu này »* vì chàng thấy vô lý ; ngồi ở giữa nhà khóc thế nào được ; có khóc là khóc tối hôm qua nhưng đó là chuyện khác. Trương sợ nhất những câu có thể để cho Thu tưởng lầm rằng chàng giả dối.

◆

Chàng cúi viết nốt. Thu trở về, đi ngang qua mặt chàng rồi vào phòng bên. Trương vờ mải viết không ngửng lên. Một lát sau, Thu lại ra. Nàng hỏi Trương :

— Anh viết nhiều thế, Mau lên, còn ăn cơm chứ.

Trương giật mình nhìn vào bàn tay Thu ; chàng vừa sực nghĩ tới chiếc áo cánh. Thu không hiểu sao Trương lại nhìn chăm chú vào tay mình. Nàng thấy ngượng và rờn rợn sợ : nhìn hai con mắt Trương nàng lại xao xuyến cảm thấy một nỗi đau khổ không duyên cớ, như hôm gặp trên xe điện. Trương giơ bức thư lên cho Thu nhìn. Nếu chàng yên lặng không nói gì chắc Thu sẽ hiểu ; chàng lại sợ Thu hiểu nên vội nói luôn :

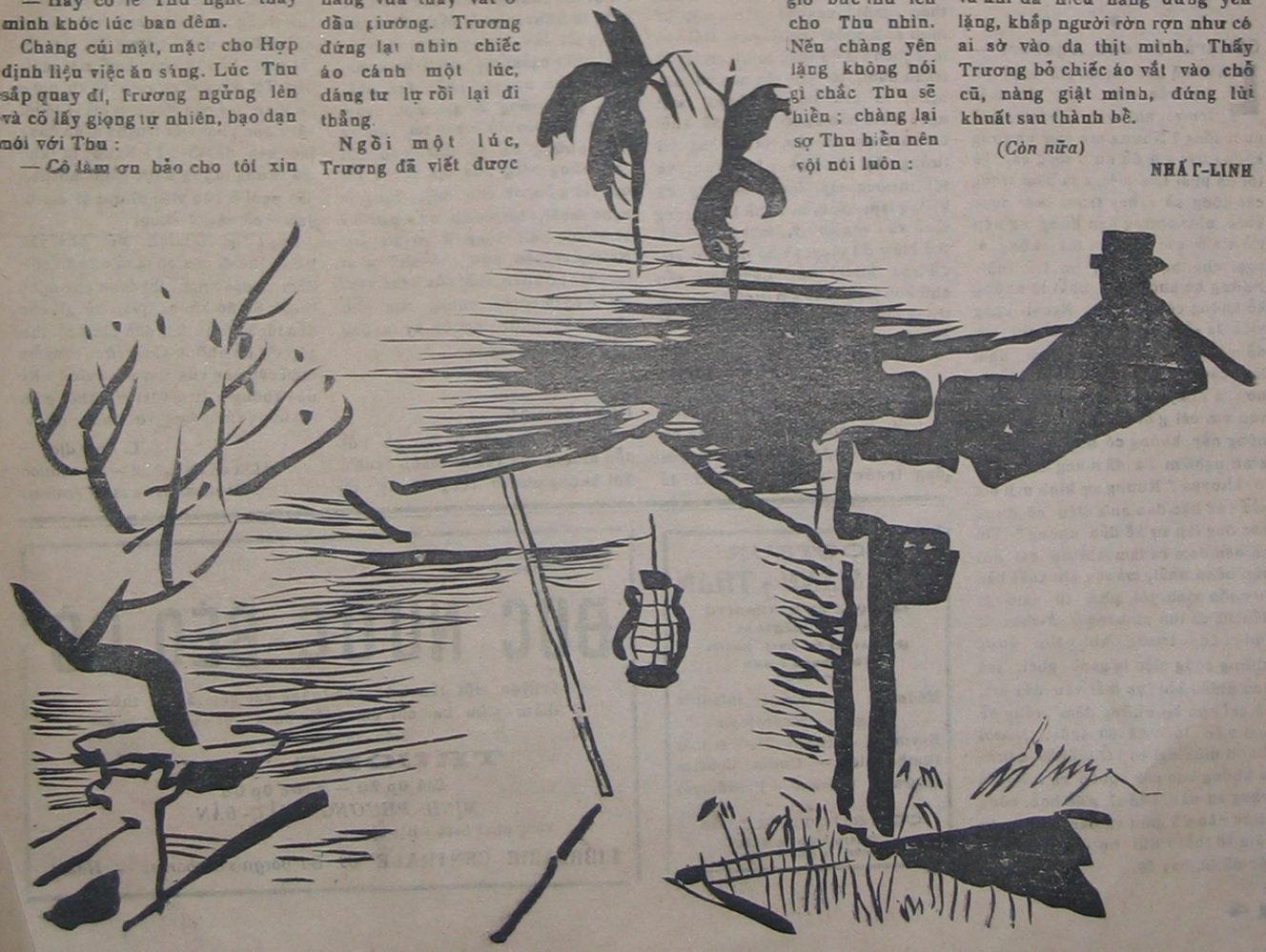
— Không có bút mực tôi phải viết bút chì, không được lễ phép lắm đối với . . . bà chủ nhà.

Trương nhìn theo Thu. Khi nàng đã đi khuất sau cái thành bể xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng bên, lưỡng lự một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua khung cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng âu yếm vò nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thấy mềm như da người và một mùi thơm hơi cay — không giống hẳn mùi thơm của nước hoa — xông lên ngây ngất — Trương cảm thấy mình khổ sở vô cùng ; chàng lấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết ; cảm tưởng lúc ấy giống hệt cảm tưởng đêm qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Cũng lúc ấy Thu đã đi gần đến nhà khách, bỗng quay trở lại. Nàng mang máng thấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay lại để làm gì. Đi khỏi cái bể xây, Thu dừng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu nàng đứng yên lặng, khắp người rờn rợn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vắt vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lùi khuất sau thành bể.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH



NGHỀ VĂN

SỐNG BẰNG NGÒI BÚT

Trong lúc bên ta, các nhà văn và nhà báo đương sống một cách khó khăn bằng ngòi bút, chúng tôi tưởng ích lợi trích dịch đăng dưới đây những câu trả lời mà « Ủy ban các người lấy tin văn » (Comité des Courriéristes littéraires) đã nhận được trong cuộc điều tra về cách sống của các nhà văn.

Ủy ban muốn đem đến cho các bạn đồng nghiệp ở các tỉnh nhỏ, tù hãm trong các công sở hay nhà buôn, những lời khuyên của các bậc đàn anh đã thành công, và Ủy ban đã hỏi những câu như thế này :

Ngài đã làm thế nào để giữ được giá trị trong đời sống hằng ngày trước khi văn chương đủ nuôi sống ?

Ngài đã làm thế nào để thoát ly ra ngoài được tất cả cái gì không phải là văn chương hay tại sao ngài không thoát ly được ?

Đối với một người trẻ tuổi nghèo tưởng mình có tài để theo đuổi nghề văn, và không biết làm thế nào để xuất đầu, Ngài muốn khuyên như thế nào ?

●

Câu trả lời của Aljabert —

LÀM thế nào tôi đã giữ được giá trị của đời sống vật chất trước khi văn chương đã nuôi sống ? Nhưng mà văn chương không bao giờ đủ nuôi sống cả. Và tôi đã phải *làm việc*, « tù hãm trong các công sở », hay trong các ngục khác, như những bạn đồng nghiệp trẻ kia ở các tỉnh, và tôi không ái ngại cho họ bởi vì họ trẻ tuổi. Những kẻ khốn khổ nhất là những kẻ không có việc làm. Ngoài công việc để sống, cũng còn đủ thì giờ để mà mơ mộng và viết lách, nhất là ở các tỉnh nhỏ... Và để đọc sách, hơn là nhảy vào làng báo hay làng văn với cái giốt đồ sộ mà bọn trẻ nóng nẩy, không có học và không kinh nghiệm kia đã mang theo. Một lời khuyên ? Nhưng sự kinh nghiệm của các bậc đàn anh liệu có được các ông tập sự kể đến không ? Tôi có nên đem ra làm thí dụ cái đời bấp bênh nhất, mà sau khi xuất bản 10 cuốn sách, tôi phải từ năm 25 đến 40, đi tha phương ở Á-châu và Phi-châu, trước khi tìm được những công việc bị ganh ghét, mà bao nhiêu khí lực mất vào đấy hết, và chỉ còn lại những đêm trắng để làm việc lúc đã 60 tuổi... Người thanh niên nghèo ! Ở tuổi 20, người ta không bao giờ nghèo cả.. Người trạng sư nào, bác sĩ, giáo học, công chức nào đã giàu và danh vọng tự năm 20 tuổi ? Khi họ được thế, là lúc đã 40, hay 50...

... Nên thôi đi hơn, nếu chúng ta không có đủ tư cách để làm vài giờ công việc thường, để đủ sống hàng ngày. Và đó là văn chương gì, cái văn chương của những kẻ no đủ, không cần nghĩ đến cuộc sống không phải cố sức, không phải đau khổ ?...

Lời khuyên cho bọn trẻ ? Ấy là khuyên họ cứ giữ lấy tuổi trẻ, trong lúc đương đầu tất cả những nỗi khó khăn của một nghề có nhiều trở lực nhất, bằng sự cố sức làm việc, xa những tòa báo, những giải thưởng, những bè đảng, nếu họ có một quê hương, một việc làm, và cái ý chí chỉ muốn thành công nhờ về các tác phẩm của mình.

◆

A. Arnoux —

...Đối với tôi, hình như không thể nào sống vì văn chương không được, ít ra trước một tuổi nào đó. Tôi lại nghĩ rằng tốt hơn là đụng chạm với những người khác, và liên lạc với xã hội bởi một giây gì chắc chắn, để khỏi độc có một phương diện trí thức hay nhà văn... Tôi bao giờ cũng nhất định tìm kiếm, theo một nguyên tắc, một kế mưu sinh ngoài nghề văn. Đối với một thanh niên thấy mình có tài để tranh dành, tôi khuyên nên có một nghề, và nếu có thể được, một nghề khác hẳn nghề văn, để khỏi có trà chộn, có lầm lẫn trong trí tưởng. Một nghề bằng tay hơn, và tôi thường lấy làm tiếc rằng đã không tập; có nhiều nghề lắm, trong sạch và đáng chú ý, một người có thể kiếm đủ sống, và có đủ thời giờ để trau dồi trí thức. Làm thợ xếp chữ còn hơn là làm người đọc sách trong một nhà xuất bản, kể về tất cả các phương diện...

◆

Mme Aurel—

... Tôi đã làm thế nào và vẫn cứ làm để giữ được giá trị trong đời sống trước khi văn chương đủ nuôi ? là chịu thiếu những cái gì không phải là tối cần, và không thay đổi gì cách sống ấy cả, không thay một chút gì, nhất là khi có một dịp may ; và đem cho hết cả tiền tôi kiếm được... Tôi đã có cái lệ này trước mắt tôi : viết để cho người ta ăn, ừ, nếu cần đến. Viết để ăn ? không bao giờ ! Và tôi có thể nói rằng không bao giờ người ta đã trông thấy tôi làm gì để được nổi tiếng, và cũng không bao giờ người ta sẽ thấy tôi làm.

Lời khuyên của tôi ? — Cứ tiến đi ! Làm bất cứ việc gì anh có thể làm được. Chả có công việc gì bạc bẽo sất cải. Có lần tôi đã ham làm phóng sự ở các chợ, hồi chiến tranh. Lấy tài liệu ngay cuộc đời là một nghề sắc mắc nhất. Do đó tôi rất kính trọng các nhà viết báo khi họ biết trông, chọn lựa và biên chép, và tưởng trong nghề ấy cũng có thể tự trau dồi được như bất cứ ở đâu, miễn là phải đọc những danh sĩ, dẫu đọc trên ô tô hàng...

◆

Henri Béraud—

Trước khi làm cái nghề « giải thưởng Goncourt », tôi đã làm ít nhiều nghề. Đây theo thứ tự : thợ vẽ trong hãng dệt lụa, thư ký cho thầy kiện, cho hãng Bảo hiểm, thư ký tòa soạn, lính pháo thủ, phê bình gia về Nghệ-thuật, đại lý rượu, bán đồ cổ, chuyên môn xem tranh cổ, phê bình kịch, viết báo, bán than, phóng viên...

Lời tôi khuyên các nhà văn trẻ tuổi, là khuyên phải sống rất mạnh mẽ, phải lăn lộn với mọi người, phải nhìn ngắm một cách ham mê, phải nghe ngóng, phải đọc, phải viết, phải sống 20 giờ một ngày, trong lúc còn đủ sức; tôi vẫn xa lánh những cái xu thời héo hắt và những bông hoa ốm yếu ; tôi nói rất gắn dị cho biết rằng, ở nghệ thuật, cái gì không « người » và không linh động là vô giá trị. Những ai hiểu như thế, những ai mà cái khó khăn nhất của nghề văn : *tập ở ra tự nhiên*, không làm cho chán nản, những người ấy không sợ gì tương lai cả.

◆

Paul Brulat—

Cuộc điều tra của Ủy ban chỉ hỏi đến những nhà văn đã thành danh : Tôi không phải ở trong số ấy, và cũng không lấy thế làm thẹn gì, vì sự nổi tiếng thường không có liên lạc gì với giá trị của tác phẩm. Nhiều người chỉ nổi tiếng sau khi chết.

Và đây lời khuyên độc nhất tôi tưởng có thể khuyên những bạn sắp bước vào làng văn : nếu các ông có khuynh hướng thật thì cứ làm việc, viết tác phẩm, để vào đấy hết sự thiết tha, hết cả lương tâm, hết cả thành thực. Còn sự công bằng trong nghề văn, nếu có, nên đợi nó xa xa một chút về sau.

◆

Michel Corday —

...Chính vì những cái khó khăn trong cuộc tranh đấu càng tăng lên, tôi càng khuyên nhà văn trẻ nên làm một nghề phụ, một nghề chờ đợi. Một nghề không có liên lạc gì với văn chương cũng không hề gì. Trái lại, đó là một luật sinh lý, rằng công việc này giải trí công việc trái lại. Và tuổi trẻ có thể gánh vác nổi được hai việc làm..

◆

Henri Duvernois —

Tôi sống bằng nghề viết báo, bây giờ và trước kia, và tôi cứ theo đuổi mãi, vì chắc rằng nghề báo là một hình trạng hoạt động và mới mẻ của nghệ thuật văn chương. Cái khẩu hiệu đẹp đẽ nhất cho một nhà văn tôi tưởng là câu này : Không bị bắt buộc. Cái đối với tôi ghê sợ nhất, là cái tiểu-thuyết bắt buộc, cái kịch bắt buộc, không phải viết ra trong cái vui trong sạch, nhưng với cái ý ngầm được danh giá hay lợi lộc, để rặt một phần thưởng hay một món tiền. Tôi đứng sững ra nhất khi nghe lời than này của một bạn trẻ « Giờ tôi bắt buộc phải viết truyện ngắn đăng các báo để sống ! » Người ta khó mà tưởng tượng được cảnh một nhà văn ngồi ở bàn việc như một người lính bị cỏ-vê gọt khoai !

Vậy : biết rõ mình. Một nhà văn trẻ có thể đi làm công sở nào đó, còn đêm và ngày nghỉ thì dành cho nghệ thuật. Sự đó không quan hệ gì cho đến lúc 30 tuổi. Rồi đến lúc phải thu góp tất cả những gắng sức, và ngẫm nghĩ câu này của Marc Aurele : « Kẻ nào không biết giá trị của thời gian là không xứng đáng với danh vọng ».

T. L. *lược dịch*

(L'Ami du Lettré — Association des Courriéristes littéraires)

DOCTEUR
NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Bouddha
Téléphone : 830
Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques
CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

ĐÃ CÓ BÁN :
ĐỤC NƯỚC BÉO CÒ
Truyện một tấn trò ghen-tuông rất gay-gắt và thê-thảm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng
Tiểu-thuyết của
TRƯƠNG-TỬU
Giá 0p.20 — cước 0p 06
MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN
Tổng phát hành : Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Borgnis Desbordes — Hanoi

CUỘC DU LỊCH THĂM CỔ LOA, ĐỀN GIÓNG, CHÙA LÝ V. V...

ĐI THĂM ĐỜI XƯA BẰNG XE ĐẠP

PHÓNG SỰ của LÊTA và THANH LANG

XIN GỌI ngay đó là một cuộc đi chơi thể thao và hiếu cổ. Một đoàn hơn hai trăm người trai trẻ, bỗng sinh ra tấm lòng yêu mến đời xưa, họp nhau lại một buổi sáng nhân ha. Sáng chủ nhật cuối tháng vừa rồi. Vì đi bằng xe đạp, nên ai nấy đều sẵn lòng — và bắt buộc — có một cái xe đạp. Những người không có xe đạp đành phải theo sau. Nhưng người theo sau là số ít : chỉ có ông bác sĩ Trần văn Lai (người đầu tiên, đứng lên tổ chức cuộc du lịch), ông Trần văn Giáp (người sành sự tích và di tích cổ) và một hay hai ông của tổng cục thể thao. Mấy ông đó ngồi ô-tô. Ngoài ra không ai chịu dùng chân để chạy theo hết.

●

Chỗ khởi hành là đầu cầu Doumer.

Người ta đếm ước chừng được non ba trăm cái xe đạp cùng với người cưỡi hay dắt chúng nó. Nếu gọi đó là những « con ngựa sắt », thì phải nói chúng nó hí bằng đủ các tiếng kình-coong. Sự hoạt động ồn ào vì tiếng chuông xe, tiếng người cười, nói, gọi nhau. . Đủ các hạng xe : từ xe « cuốc » mới mẻ nhẹ nhàng, đến những xe nhọc mệt già nua. Gần đủ các khổ người : to, nặng, cao, gầy, lùn ; nhưng bề ngoài, chưa ai có vẻ già đến năm mươi tuổi.

Sự ăn mặc cũng khác nhau như thế. Áo mặc rét, áo mặc nực, quần dài, quần cộc, màu sẫm, màu nhạt, thứ trắng, thứ xanh... Mùa và tiết trời bị họ nhìn và hiểu mỗi người một khác.

●

Đến giờ lên đường.

Xe ô tô của tổng cục bắt đầu mở máy thì xe đạp cũng bắt đầu tiến lên. Qua cầu. Qua Gia Lâm. Đoàn du lịch chôi băng băng đi như nước chảy. Người nào cũng thấy mình là một nhà vô địch, không thì ít ra cũng có thể khinh được những người có xe đạp mà ở nhà. Thanh Lang luôn luôn quắc mắt nhìn thẳng đường trường. Cả đến Lê Ta cũng vậy. (Lê Ta mơ tưởng đến một giải Hà-Nội Hải-Phòng khứ và hồi).

Sự hăng hái công-cộng làm quên đường dài. Cầu Luống bỗng hẹn ngay ở trước mắt. Mọi người hăm hở đạp tới và đứng nghẽn lại. Cầu bị cấm vì đến giờ ô-tô-ray sắp qua.

Sự hăng hái và sự nóng nảy của cả bọn dồn cả lại một nơi. Nỗi bực dọc biểu tình ở nét mặt và điệu bộ một vài người cau có đi đi lại lại trước cái dào chắn.

Qua cầu Luống. Một thôi đường nhựa của văn minh. Rồi rẽ vào một đường đất. Đó là — ấy là nói ví dụ — một cốn run lớn đã dẫy dụa rồi nằm im. Nghĩa là đường đi rất .. ngòng ngoèo.

Con đường ấy lại có những chỗ lồi lõm, để làm khó dễ cho những bánh xe bon bon, và có những cái hố tên là hố trâu, để cho chân người ta thụt xuống. Vài ba cái cống có một khe hở, không đến nỗi rộng lắm, cũng may. Bờ đường còn nhiều chỗ thoai thoải và chúc xuống một cách quyến rũ và đáng yêu. Nhưng lại cũng may, không ai nhận sự mời mọc của chúng để mà đâm cả xe lẫn người xuống ruộng.

Bởi thế, không mấy chốc, đoàn người trên xe đã bình yên đến Loa thành.

Đến nơi, những người nhọc ngồi thở. Còn những người không nhọc — như mấy ông trên ô-tô chẳng hạn — thì không thở : mấy ông nói đến sự tích Cổ loa.

Ông bầu Lai mời các bạn du lịch vào trong sân, rồi xin nói trước. Ông Giáp nói sau.

Chúng tôi ngồi bận thở ở một nơi. Lêta thở cả ra đằng tai. Tuy vậy tai chúng tôi vẫn làm trọn cái phận sự tự nhiên của nó. Vì thế nghe được những câu sau này :

ÔNG LAI :— Thưa các bạn... danh thắng.. trí dục... thể dục... đức dục...

ÔNG GIÁP :— Thưa các bạn... đức dục... thể dục .. trí dục... vân vân...

Những loạt vỗ tay nổ ran lên. Lêta cũng như Thanh Long vỗ tay dữ hơn cả. Rồi từ đó, một bên ta nghe những câu khôi hài của thính giả bình phẩm, một bên tai nghe diễn giả, chúng tôi đứng đây theo cuộc « nói chuyện » Đại khái nó thế này.

Ông Lai nói rõ về sự ích lợi của thể dục, thể thao... Ông Giáp, vội nối lời, nói đến sự ích lợi khác của cuộc đi chơi : tìm dấu vết lịch sử.

Ông Giáp còn cho mọi người biết những điều ông biết về lịch sử Cổ loa : « Thành Cổ loa có đã lâu lắm... Thành Cổ loa không phải mới có mấy trăm năm .. Nó đã có hơn hai nghìn năm rồi đấy ! »

Câu sau cùng này hẳn có một ý vị riêng với diễn giả : vì chúng tôi thấy ông cười.

Rồi sự vui tính này giục ông vui lòng thuật cho chúng tôi nghe về ý nghĩa tên Cổ loa, rồi cả cái thảm tình tiểu thuyết ở Cổ loa : đó là chuyện nỏ thần, vua Triệu Đà, Nàng Mỵ Châu và chồng nàng, viên « do thám » Trọng Thủy. .

— Bây giờ, xin các bạn đi xem giếng mắt rồng.

Cái giếng mắt rồng trước mặt chúng tôi chỉ là một vũng chẳng biết nông hay sâu, nhưng nước đục lắm. Ở giữa, một cái miệng tròn bằng bờ tắt vây lấy một cái vũng nữa, nước bên trong đục hơn nước bên ngoài.

Lê Ta bàn :

— Ý hẳn đấy là mắt rồng.

Thanh Lang bàn góp :

— Và ý hẳn con rồng ấy đau mắt.

Lúc sang xem đình Cổ Loa và cái « cây đa chia ba » của cái đình, Lê Ta bỗng liên tưởng đến sự chia rẽ.

— Ta chia tay thôi !

— Sao ? Chia tay ? Thế còn đi đền Gióng, rồi Đình Bảng, rồi Bách Môn, rồi rừng Sặt ? . . .

Lê Ta nhất quyết :

— Mặc, tôi không đi đâu nữa. Tôi quay về.

Và một mực theo sự quyết định của mình một cách rất oanh liệt.

Thanh Lang không nài thêm, và tự phụ có cặp đùi đại sức nên hăng hái bắt tay người có bộ đùi lười biếng hơn mình.

Và từ đây, Thanh Lang, như một người anh hùng có thừa quả cảm, vui vẻ lên đường thẳng bon về Phù Đổng . . . cũng như mọi người.

LÊTA

●

Đền Gióng

Tôi từ giã LêTa rồi ra đi với cái hình ảnh thành Cổ Loa lờ mờ trong trí.

Lần này, đạp trên một bờ đê cao mà rộng. Con đê lớn ấy có hai rặng nhãn chạy dài bên bờ. Phía dưới hai bờ là ruộng lúa xanh xa rộng. Đê dài chừng đến bốn năm cây số. Bởi tôi đi sau cùng nên lúc đến họ đã nghỉ ngơi, và ăn uống gần xong cả. Quanh qua các cung điện tôi đến một gian đền ba gian cửa đóng kín mít. Ông từ ở đấy bảo rằng : trừ ông ta ra còn thì vua chúa, chức dịch và ai ai cũng không được vào nơi ấy. — Ông Giáp cũng nói với chúng tôi thế. Chúng tôi chỉ còn một cách : đi ăn quà và sửa soạn từ biệt cái đền bí mật trong cái khu đất sầm uất, trũng thấp và âm u của làng Phù-Đổng.

Ăn quà với đi đường là những công việc chính, cho nên tôi ra tìm một hàng phở ngay.

Chưa ăn xong bát phở thứ ba đã lại có tiếng cục lên đường.

Đống xe đạp nằm ngổn ngang khắp nơi lại được chúng tôi sách cổ dậy. Mọi người nhằm phương chùa Lý Bát Đế tiến hành.

Muốn đến đấy, đi theo con đường giữa ruộng sẽ gần hơn đường cái nhiều lắm. Hầu hết đều theo con đường trên bỏ vài anh chợ vợ, lẻo đẻo theo lối đi xa, đi tìm cái nhọc của cái số đông bỏ lại.

Vài quán gạch bên đường, đám căn nhà tranh trong xóm làng hay trơ trọi ở giữa đồng, đấy là chỗ chúng tôi dừng chân tạm nghỉ. Bỗng nhiên gần gụi với những người quê mùa, quần nâu áo vải, mặt đám nắng, lời nói ngay thực, mọi người lấy thế làm vui lắm. Trong quán nước, họ tò mò nhìn những thức quà lạ : bún riêu, bánh đa, kẹo vừng, có nơi có cả bỏng rang, bỏng mật, bánh gai bỏ gói trong lá chuối khô, được chút vị đường và cau, trầu và thuốc lá. Gian hàng hẹp lố nhố những đầu người. Tiếng cười nói

(Xem tiếp trang 18)

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dạy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, *lông mi dài* và cong, *vú nở*, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, *chữa chứng cá*, cách lập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v..

Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Bán tại :

ĐẠO-LẠP

97, Phố Hàng Gai — HANOI



Kiếm tiền dễ !

80 vạn đồng một năm

Xứ Bắc-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc. Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách đọc quyển :

Giồng cây ăn quả

(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-chính

SẼ BIẾT cách giồng giọt đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.

Sách giấy 226 trang, có 112 hình ảnh. GIÁ 1p.20 (ở xa thêm 0p.30 cước)

BÁN TẠI : **LIBRAIRIE CENTRALE**

110 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Prochainement : 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

TIN VẮN...

VẮN cuaLÊTA

Tôi nghe vàng vẳng như có tiếng đàn nhị... Tiếng âm nhạc tuồng cải lương. Và lúc đó họa theo điệu oán.

« Cảnh sắc của Thần kinh, xinh tươi và hoa lệ quá. Vài chiếc périssoires nhẹ lướt trong sương chiều mờ ảo não như bóng mộng ; tiếng gió reo dài trên bến vắng dìu hiu như tiếng nhạc ảo huyền xa xăm.. »

Không phải là văn chương của một ngòi bút văn hoa đâu !

Đó chỉ là câu nói chuyện.

Và câu chuyện đó không nói trên sân khấu nào hết.

Cũng không phải trong tiểu thuyết.

Đó là lời ông Võ việt Cường nói với ông Lê đình Thạch.

Ông Cường nói câu ấy ở Huế. Ông Thạch thuật lại trong... *Tin Mới Thể Thao.*

●

« Một con dao bầu nhọn hoắt và sáng loáng để cạnh một con lợn.

Một kẻ nông nổi liền bảo ngay :

— Rồi con dao sẽ đâm chết con lợn.

Có thể lắm, có thể lắm lắm. Nhưng biết đâu một ngày kia con dao bầu nhọn hoắt và sáng loáng chưa đâm chết con lợn mà rồi đã bị phân lợn, nước dải lợn làm cho cùn đi. Rồi thì đến nát thành phấn để cho con lợn ngạo nghễ nằm lên... »

Cái gì thế nhỉ ?

Chuyện gì mà có con dao bầu để cạnh con lợn ? Rồi lại có kẻ nông nổi bảo con dao bầu (nhọn hoắt và sáng loáng) ấy đâm chết con lợn ? Rồi lại có kẻ không nông nổi vặn lại bằng cái giả thuyết nước dải và phân lợn làm cùn đi con dao bầu ? Rồi lại có cả lúc con dao bầu nát thành phấn, để cho con lợn nằm lên... và lại nằm một cách « ngạo nghễ » ?

« Con dao bầu sở dĩ giết con lợn là nhờ ở tay anh đồ tể. Mà anh đồ tể sở dĩ giết được con lợn cũng vì nhiều (. .) « nguyên nhân » khác (tôi đánh dấu đấy !) *Mà những nguyên nhân khác ấy sở dĩ có cũng vì nhiều nguyên nhân khác nữa ».*

Vân vân...

Cả một vấn đề nhân quả to tướng.

Nhưng chuyện gì mà quan trọng thế ?

Còn chuyện gì nữa ?

Lý sự của ông Huỳnh Hoàng Lê văn Trương đấy mà !

●

Mút và *Hít* là hai họ khôi hài của hai nhà độc tài *Mussolini* và *Hitler*.

Hai « họ » ấy ra đời do cái lối đặt tên nghịch ngợm của báo *Phong Hóa* trước.

Sự nghịch ngợm ấy được nhiều bạn đồng nghiệp bắt chước. Nhiều tờ báo đã đem « *ông tướng họ Hít* » ra trêu trọc trên ngọn bút bông đùa.

Chả ai bảo sao.

Chúng tôi lại còn tự cho mình cái vinh hạnh — nói thế cho sang — được làm đầu têu cho các bạn.

Nhưng « mút » và « hít » nhiều khi đã đi quá cái bộ phận cười cợt của chúng. Cả trong những bài « xã thuyết » đứng đắn, chúng tôi đã từng thấy những tiếng « họ Mút » và « họ Hít » lơ láo giữa những câu bàn luận không có gì là khôi hài.

●

Người ta còn đi xa hơn.

Vừa rồi, một tờ báo miền Nam (báo *Đông-Phương*) có người đã dùng tiếng « *Mút-tiên-sanh* » để chỉ một nhà thi-sĩ : A. de Musset.

« *...Một ngày nọ, Mút-tiên-sanh (cũng họ Mút, nhưng không ghê gớm như Mút-sô-li-ni) tình cờ trông thấy một con chim...* »

Rồi « Mút-tiên-sanh » thế này, « Mút tiên sanh » thế nọ, nhà viết báo hóm hỉnh ấy cho độc giả nghe mãi tiếng cười trơ trẽn của ông ta.

●

Ông ta là ông đồ.

Và là một ông đồ có cái tên dị kỳ là Đồ-Quái.

Dị kỳ nhưng chọn rất đúng.

Vì ông Đồ Quái nói cái quái gì cũng đều quái lạ hết.

Ông bảo : « *Muốn làm thi-sĩ phải biết nói láo trước đã.* »

Và lấy cái thí dụ chuyện « Mút-tiên-sanh » với bài thơ « con chim lềnh-dềnh ».

« Mút-tiên-sanh tưởng lầm, hay là dụng tâm tưởng lầm con chim « lềnh dềnh » (le pélican) nuôi con bằng gan ruột nó.

« *Hễ đã dụng tâm nói lầm, tức là... nói láo* »

Ông Đồ Quái pha trò đấy, tôi vẫn biết.

Nhưng pha trò như thế cũng tức là ... nói láo.

●

Đồ-Quái chế riễu :

« *Cũng như một ít thi sĩ của chúng ta hễ vịnh cảnh trời đông là thế nào cũng nói đến băng, đến tuyết, mặc dầu ở cái nước Đại-cồ-Việt, chúng ta chẳng bao giờ thấy cái băng, cái tuyết là trắng hay . . (ba chấm) đen* »

Thấy cái tuyết là trắng hay.. đen ?

Đồ Quái, quái tai !

●

Đồ-Quái chế riễu những người thấy tuyết ở những nơi không có tuyết. Được lắm.

Nhưng đến lượt Đồ Quái, thì Đồ Quái lại thấy tuyết ở nơi chỉ có sương mù. Hơn nữa kia :

« *Một buổi trời đông tuyết phủ mây mờ* » là văn Đồ Quái dịch ở câu : *Dans les brouillards du soir »*

Đồ Quái thôi ư ?

Không ! Đồ Láo nữa chứ.

LÊ TA

Quân tử Tàu và quân tử Tây

ở hội Trí thể Dục Thái bình

Tôi có nên nói ngay đó là đầu đề bài diễn thuyết của ông Phạm học Hải, trí phủ Thái-ninh vừa nói ở hội quán Trí Thể Dục Thái-bình tối hôm thứ ba 25 Mars vừa rồi không ?

Thực ra, đầu đề như sau này : « *Le sage Confucéen et l'honnête homme français du 17ème siècle* »

Trong một tiếng đồng hồ, với một giọng nói uyển chuyển dễ nghe và một thứ Pháp văn không ghét sự cẩu kỳ, và sự hoa mỹ, ông phủ Hải đã cực lực làm cho quân tử Tàu và quân tử Tây gặp nhau ở đất Annam. Cái công trình ngoại giao đó còn một chủ ý nữa : phá đổ cái thành kiến chia rẽ của Kipling : « Phương Đông là phương Đông, phương Tây là phương Tây, không bao giờ chúng nó chạm trán nhau » Ông Hải sẽ cho ta thấy hai phương chạm trán lắm.

Cho được đến cái kết quả đó ông mang hết cái học vấn rộng như bể ở nhà trường ra để giảng một bài về luân lý và lịch sử văn chương Đông, Tây. Kể về công phu khảo cứu thì thực đáng khen. Nhưng, nhũn như và hơn con chi chi, ông nào trước, đến sau : « Đấy chỉ là những điều nhớ lại của mấy năm ở trường Đại học. Tôi xin kính cẩn ghi lòng biết ơn đối với hai bực giáo sư đại danh-vọng của chúng tôi . ông Phạm-Quỳnh, Thượng thư bộ Quốc gia giáo dục và ông Houlié giáo sư thạc sĩ hiện đang nghỉ ở bên Pháp... »

Ngoài những danh sĩ các nước mà ông thường dẫn chứng bằng những đoạn văn cầm-tú, ông Hải nhắc luôn đến tác giả cuốn *Essais Franco-Annamites*. Chủ ý để cuộc lập luận của ông vững trãi thêm một từng.

Giá lúc này ông Phạm Quỳnh có mặt ở hàng đầu thính giả !

Nhưng dù có rất nhiều thiện cảm đối với nhà học giả họ Phạm, — không biết ông phủ Thái-ninh có họ gần họ xa với ông Thượng bộ Giáo dục không, — chúng tôi cũng phải nhận thấy một điều : cuộc nói chuyện của ông Hải giống một bài giảng học ở nhà trường hơn là một cuộc nói chuyện.

Và sau một giờ so sánh kỹ lưỡng, chúng tôi vẫn chưa nhận thấy hai thứ quân tử Đông và Tây gặp nhau ở chỗ nào ?

Theo ông Hải, người quân tử của ông Khổng là người bề tôi trung, người cha hiền, người con hiếu. Những hành vi của người quân tử không ra khỏi ba điều : nhân, trí, dũng.

Còn người quân tử phương Tây ?

Người quân tử phương Tây là « honnête homme », là người lương thiện, là một nhà quý phái mà không cần phải do một quý tộc sinh ra, một người thông hiểu mọi vấn đề mà không bao giờ khoe khoang, một người yêu mỹ thuật, quí sắc đẹp, thương nhân loại, mến Tạo-hóa, vân vân... một người trưởng giả mà không trưởng giả chút nào.

Do đó, chúng ta thấy : ông quân tử Tàu tự bó buộc trong vòng lễ nghĩa, lúc nào cũng nghĩ đến vua, đến gia đình, đến cương thường luân lý, ít khi dám nghĩ đến cái sở thích riêng của mình. Ông quân tử Tàu ra ngoài đường phải nhìn thẳng, trông thấy đàn bà phải lẩy tránh. Mỉm một nụ cười cợn con cũng củ phạm một tội với cương thường.

Trái lại, ông quân tử Tây được tự do hơn. Giữa những cuộc hội họp trong phòng khách văn chương, ông quân tử Tây được phép đến gần những bà, những cô xinh nhất để tán dương sắc đẹp của họ hay ngỏ chút tâm sự của mình. Không những thế, ông quân tử Tây còn được phép làm tất cả những việc gì không trái với nhân đạo, tự do phát triển cái bản năng và lý trí của mình. Ông quân tử Tây có thể lười biếng, nếu cái lười biếng ấy không hại đến ai, ăn ngon, mặc đẹp, tán rốc khi gia sản ông cho phép ông ăn ngon, mặc đẹp và tài lém lỉnh của ông cho phép ông tán rốc.

Bởi thế chúng tôi thấy rõ ràng nếu ông quân tử Tàu gặp ông quân tử Tây thì trước hết ông quân tử Tàu phải sửa lại cái mũ cánh chuồn cho ngay ngắn, xiêm áo cho đứng mực. Đoạn ông quân tử Tàu nghiêm nét mặt, trịnh trọng sá một cái thật dài. Lúc nói chuyện thì ông quân tử Tàu phải dẫn chứng cổ kim, tán dương vua Nghiêu, vua Thuấn.

Còn ông quân tử Tây ?

Ông quân tử Tây sẽ rất khó chịu về cái lễ nghi đạo mạo của ông quân tử Tàu. Ông quân tử Tây vui vẻ, bỏ mũ ra, thò tay định bắt tay, nhưng chợt thấy mắt hai tròn sce của ông quân tử Tàu, đành phải rụt tay về và hãm cái nụ cười ngoại giao lại.

Ông quân tử Tây nói về mỹ thuật, văn chương, cô gái xanh tốt, bà này có duyên, cô kia xinh đẹp. Ông quân tử Tàu cười nhạt, nghe bằng những tai lơ đễnh, và tỏ vẻ khinh bỉ nữa cũng nên.

Kết cục, hai ông quân tử gặp nhau đấy nhưng nhất định không hiểu nhau, và sẽ từ giã nhau trong một bầu không khí không đầm ấm lắm.

Cái công trình đáng quý của ông phủ bởi thế thành công cốc : Đông và Tây vẫn cứ xa nhau như thường.

Và khi ở hội quán Trí Thể Dục Thái-bình ra về, chúng tôi có cảm tưởng thích làm một ông quân tử Tây hơn làm một ông quân tử Tàu.

VĂN ĐÌNH

CABINET D'ELECTRO RADIOLOGIE

Hanoi — 54, Boulevard Gia-Long — Tél. 1275

Docteur Nguyễn-đình-Hoằng

Membre de la Société d'Electro-Radiologie médicale de FRANCE

Ancien Assistant d'Electrologie Radiologie à l'Hôpital de la PITIE à PARIS

MÉDECINE GÉNÉRALE
MALADIES DU TUBE DIGESTIF
MALADIES DES POUMONS

Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ họp Đại-hội-đồng

Đến chủ-nhật 7 Avril, hồi 2 giờ chiều, Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ họp Đại Hội-Đồng thường niên tại Hội-quán Hội Trí-Trí, phố hàng Quạt số 59 Hanoi. Trong chương-trình năm nay có hai điều quan-trọng là bầu lại ban quản trị và bầu các khảo-sát viên (membres des jurys)

CÓ CỨNG MỚI ĐỨNG ĐẦU GIÓ

Thùa thơ âu

(*Tiếp theo*)



Cha chết

NHƯ ta đã biết, cha mẹ còn sống thì con không phải lo lắng gì cả, vì đã có cha mẹ lo hộ. Nhất là cha, vì đối với pháp luật, thật đúng câu « con có cha như nhà có nóc ». Tuy cái nóc có khi rột hay nặng nề, hay xấu xí không ra làm sao, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Nhưng cha mẹ không có thể sống lâu như ông Bành tổ được. Thế tất có một ngày kia sẽ chết,



và cái ngày ấy có thể xảy ra lúc con còn bé dại. Lúc đó, thì đời đứa trẻ sẽ ra làm sao? câu hỏi ấy đã khiến nhiều nhà pháp luật bóp trán hói nhiều lần rồi.

Nếu mẹ chết, thì ở bên annam ta tình thế của trẻ con không thay đổi gì mấy. Có lẽ người cha đi lấy một người dì ghẻ để bù một cách đơn giản cho con một người mẹ khác. Còn về mọi phương diện khác, thì con vẫn ở dưới quyền cha như hồi mẹ còn sống. Nhưng nếu cha chết thì tình thế khác hẳn.

●

Giám thị.

Vì mẹ ở bên ta cũng có nhiều thứ mẹ, chứ không phải như ở bên Pháp chỉ có một mà thôi. Ít ra ta cũng văn minh hơn ở chỗ ấy. Ngoài bà mẹ ghẻ mà tôi vừa nói đến, ta cần phải kể đến mẹ già và mẹ đẻ nữa.

Ta có lắm thứ mẹ như vậy là vì đàn ông annam có lắm thứ vợ: vợ cả, vợ kế, vợ lẽ và nàng hầu. Người đàn ông vạn nhất



Anh ơi! Sắc đẹp đâu phải là hạnh phúc lâu bền! Đệ xin thề rằng: xuốt đời đệ không thèm lấy vợ đẹp

chết, ấy thế là cả ngần vợ góa chồng. Nhưng theo luật, thì chỉ có một vợ, người vợ cả, là có quyền. Tất cả con chồng đều là con bà ta cả. Thành thử con vợ lẽ có những hai mẹ, mẹ đẻ và mẹ già, và người mẹ chính thức lại không phải là người mang nặng đẻ đau, mà là người đàn bà đã có cái kỳ công được người cha cưới làm vợ cả.

Quyền to nhất của người mẹ già ấy là quyền làm giám thị đứa trẻ vị thành niên cho đến lúc nó trưởng thành. Nhưng không phải là một quyền bất di dịch. Nếu bà ta bước đi một bước nữa chẳng hạn mà cứ giữ riết con chồng làm con mình, thì có lẽ bà yêu nó đã đành, nhưng bố dượng nó thường trông nó như một cái quái vật không biết ra đời để làm gì. Vì thế nên người mẹ già lấy chồng khác hay ăn ở phòng túng, luôn luôn phải lăng ngả



vạ thì quyền giám thị kia bị mất. Mất đối với bà ta mà thôi, vì chẳng nhẽ cứ để đứa trẻ bơ vơ không ai chăm nom dạy dỗ. Quyền giám thị vì thế luật bắt ông bà đứa bé lúc đó phải nhận, và nếu ông bà chết hết, thì đến lượt anh cả. Vạn nhất anh cả cũng chết rồi hay hãy còn đề chỏm thì hội đồng gia tộc sẽ tìm người giao cho trọng trách ấy.

●

Hội đồng gia tộc

Hội đồng gia tộc là hội đồng họ hàng của đứa trẻ, mục đích là để giữ gìn bênh vực quyền lợi của nó. Ấy là luật pháp đặt ra mong một cách xa xôi như thế, chứ còn về mặt thực hành thì một đôi khi cũng như các hội đồng khác, nó hóa ra hội đồng chuột. Chẳng thế mà có người được gọi ra để nhập vào hội đồng ấy lại tưởng là mình đi làm chứng hộ và nhất định đòi được tiền xe phảo mới đi cho.

Hội đồng ấy đối với thuộc dân khác với dân bảo hộ. Một cậu bé tình cờ sinh ra ở Hanoi thì hội đồng có hai người họ nội và hai người họ ngoại, thêm một ông trưởng tộc nữa và ông chánh tòa án hòa giải nữa; nhưng đối với một cậu bé sinh ra ở ngoại ô Hanoi hay ở Hà đông chẳng hạn, thì hội đồng chỉ có bốn người họ nội và thêm ông chánh hội hay lý trưởng là đủ. Tại làm sao lại có sự khác nhau xa như thế, tuy hai cậu bé đều là người annam, nói tiếng annam và ăn rau muống annam như nhau cả? Đó là một điều khó hiểu cũng giống trăm ngàn sự khó hiểu khác. Nhưng đại khái ta có thể bảo rằng một nguyên nhân của sự khác nhau ấy là sự không thống nhất của luật lệ annam trong ba kỳ: sự không thống nhất ấy khiến luật pháp annam chi chít như cái rừng rậm, cây cối chi chít, cho đến các vị quan tòa lão luyện hay các vị trạng sư có kinh nghiệm chui vào đôi khi cũng trầy da trán mà không biết lối nào mà ra nữa. Tuy nhiên, ta nên nhận rằng luật có khắt khe bắt buộc như vậy lúc nào họ mẹ họ cha đứa trẻ thừa nhiều người mà thôi. Vì nếu tất cả họ hàng đứa bé vẻn vẹn có độ hai người mà cứ nhất định tìm ra bốn mới thành hội đồng gia tộc thì có lẽ đợi đến lúc đứa bé già rồi cũng không được. Vì thế nên hễ thiếu người trong họ, thì thôi xảy nồi vớ dễ, bạn cũng được và làng diễng cũng xong.

Công việc của hội đồng cũng khác nhiều, nào bầu người giám thị hay bảo dưỡng cho trẻ vị thành niên, nào cho phép đứa trẻ lấy vợ, nói tóm lại, những việc quan trọng đến đời của đứa trẻ.

Nhưng hội đồng chỉ có đối với những đứa trẻ... nội tình mà thôi. Nếu cha mẹ đứa trẻ theo không nhau, không có giá thú gì, thì đứa trẻ chỉ biết có cha có mẹ, còn họ hàng thì họ không



biết tới và, ăn miếng trả miếng đứa trẻ cũng không biết tới họ.

Vì vậy, hễ cha mẹ những đứa trẻ khôn ngoan như thế chết đi, thì chỉ có anh em chị em nó là được quyền giám thị, và nếu nó có độc một mình ở trên đời, thì tòa án sẽ là hội đồng gia tộc của nó và sẽ định người đứng làm giám thị cho nó. Tòa án ấy ở các nhượng địa là tòa án sơ cấp Pháp và ở các tỉnh là các ông phủ, huyện chánh tòa án đệ nhất cấp. Như vậy, ít ra những đứa bé vô duyên này cũng được nhận họ nhận hàng với các ông quan!

(*Còn nữa*)

TƯỜNG-VÂN

LỬA THIÊNG

của HUY-CẬN

in hai màu

SẮP ĐỊNH GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC

NHỮNG BẢN SÁCH ĐẸP

Đi thăm đời xưa bằng xe đạp

(Tiếp theo trang 15)

ồn ào thì nhau cất cao giọng.

Những cô hàng xinh xắn, má trắng hồng, đỏ lên vì trời nắng và vì lời ghẹo, là những chủ hàng được người ta nâng vào thăm hơn cả. Vẻ đẹp mộc mạc của cô thôn nữ làm gợi tình hiếu kỳ của bọn trai tỉnh. Và trái lại, dáng dấp bảnh bao lịch sự của bọn thành thị bẩn cũng có đôi chút để cho lòng các cô hơi xôn xang.

Những lời được mỹ-tự gọi là lời ong bướm trao đổi như thế này :

— Cô ấy không chê được !

— Kẻng lắm !

— Lại đây xem nào !

Lời bên nữ đáp :

— Ô hay cái nhà ông này !

— Có buông tôi ra không nào !

— Ở nà ! cái bác mới hay chứ ?

Từ chùa Lý-Bát-Đế trở đi thì tôi bắt đầu chớn nẩn đã dự vào cuộc du lịch. Chùa Lý-Bát Đế thuộc địa phận làng Đình-Bảng, Làng này có tiếng là nhất Bắc kỳ về phương diện giàu có. Chùa ở trên một khu đất bằng phẳng phẳng phất hình tám cái cánh sen. Và chỉ vì có tám cánh thôi nên nhà Lý ta chỉ làm được có tám đời vua. Thực cũng đáng tiếc. Vì các bạn hẳn đã biết thời kỳ oanh liệt của nhà Lý. Có nhiều di tích của Lý-Anh-Quân để lại. Những tượng chàm, một cái sập, và vô khối ngựa trong một tầu ở cái đình nghiêm trang. Tôi nói theo lời ông Giáp đây.

●

Chùa Bách-Môn

(xin chua thêm : một trăm cái cửa)

Sau khi .. nghe sự tích chùa Lý Bát Đế (hờ tám vị vua Lý) « Thu lại một nơi cho đỡ tốn » (lời ông Giáp) và sau khi... mở một cuộc lạc quyên (!) tôi lại lên đường.

Câu truyện lạc-quyên đây : Nhiều bạn vì mệt nhọc quá, ăn rượu nếp và giải khát bằng mía của hai nhà hàng xong, cũng vì mệt nhọc quá không móc nổi tiền ở túi ra trả nữa. Người đàn ông (đàn ông có tiếng là gan) vì lỗ vốn ít đã được tôi bỏ tiền riêng ra trả cho, nên không khóc. Bà hàng kém thế vì lỗ nhiều hơn nên lại khóc. Bỏ mía hơn một đồng chỉ thu được hai ba hào. Sự dàn xếp cũng tạm xong, nhờ một hai bạn sốt sắng đứng lên làm việc nghĩa hay bổn phận cho đoàn.

Tôi cứ cố nói để lọt vào óc bà hàng đó :

— Này bà ạ ! Không phải họ không muốn trả tiền đâu. Họ đi xa vừa nhọc mệt chưa kịp trả đấy... Ai quịt của bà một hai xu làm gì. Thôi thế là đã đủ tiền đấy nhé !

Bà hàng cười trong nước mắt lấy làm may mãi rằng mình đã mua được sự vui mừng ấy bằng tiền vốn của mình.

Quanh phía đồi Lim xong, chúng tôi bắt đầu xuống dốc. Quãng ấy trở nên đẹp mắt và nên thơ vô cùng. Phiền nỗi tôi không biết làm thơ. Một khúc đường đất đỏ, men theo một sườn đồi cỏ cây xanh tốt, hai bên những thành đất cao bằng đầu gối, bực thấp bực cao ngăn ra từng khu cây thấp và nhỏ. Dưới chân đồi ruộng nối nhau để đi đến một hai cái đồi khác, cũng cây um tùm xanh. Lên trên cao không khí thở nhẹ và người khoan khoái. Chùa Bách Môn ở chỗ cao hơn nữa.



— Ở nhà quê không khí trong sạch hơn ở thành phố nhiều.

— Thế sao người không lập ngay thành phố ở nhà quê có phải tốt không nhỉ !

Bỏ xe leo được tới đấy rồi, tôi và ông Giáp cùng đồng ý nhau ngồi xuống. Ông Giáp, vì ở trên ô-tô nên không để ý đến hai cậu bé dưới 15 tuổi, chứ tôi, tôi để ý đến hai người anh hùng tí hon về sức dai đó từ lúc ra đi. Hai cậu đạp nhiều gấp đôi chúng tôi vì đỡ xe bé, và cũng đến trước tôi .. phần nhiều gấp đôi thì giờ, kể từng hai ba phút một.

Tôi định sẽ diễn một tấm kịch hai lớp với các song thân các cậu, như sau này : Lúc về Hanoi tôi sẽ lại hỏi cha mẹ các cậu và khen : « Ông bà có cậu em khỏe mạnh lắm. Thực là một điều rất đáng mừng ! » Tất nhiên là các người ấy vội vã kiếm lời nhún nhường .. hay tâng bốc thêm cậu con của mình với mình. Lúc ấy tôi lại nói : « Nhưng cho cậu em đi xa quá sức như thế là một điều không tốt. Rất nguy hiểm cho bộ phổi của cậu em nữa. Xin ông bà lưu ý đến điều ấy. Tôi có lòng mến cậu em nhà lắm ! Xin chào ông bà ».

Đấy là một cái bánh xe lăn xuống dốc, bánh xe không có hãm, vì tôi đã lạc đầu đề. Nay xin trở lại... « con cừu » của chúng tôi, nghĩa là chùa Bách-Môn.

— Chùa Bách-Môn có cũng đã lâu lắm.

Một bạn chừng để ý đến cái « lâu lắm » của ông Giáp nên hỏi câu này bằng tiếng Pháp :

— Tôi thấy không bẩn cổ. Xin lỗi ông .. Hình như cũng gần đây thì phải.

Ông Giáp đành phải trả lời :

— Thế-kỷ thứ mười tám.

Rồi ông Giáp nói qua về sự tích. Đợi ông nói xong, chúng tôi đi xem chùa. Tôi lần mò đi đếm : đủ một trăm cái cửa thực. Kể cả những cái bé tí teo. Chùa ở trên đồi cao, đằng sau rừng xanh rậm rạp và dưới xa bờ ruộng ngang dọc trên thảm lụa một màu xanh.

Tôi đang mải ngắm cảnh say xưa như một nhà thi-sĩ thì có người lại vỗ vai đánh thức sự mơ màng của tôi.

Người ta nói đến sự hoãn cuộc đi rừng Sặt, vì nhiều « bộ đó » xa về.

Cặp đùi « lao lực » của tôi cũng chỉ những đòi về. Thấy hoãn cuộc, tôi rất vui lòng, nhưng mồm vẫn tỏ ra người dẻo giai. Tôi cứ luôn luôn kêu :

— Về à ? tiếc nhỉ !

THANH LANG



Préparation au DEPSI et au Brevet Elémentaire

par BOÀN-NÔNG - NGUYỄN-LÂN - NGUYỄN ĐÌNH THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.

Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente . . . . . Op. 35

(ou contre un envoi de Op.40 en timbres - postes).

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HUONG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư-gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v. v...

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám-đốc của ông NGHIÊM-XUÂN-HUYÊN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ-thuật, nhanh chóng đúng hẹn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu đẹp, thì : Trước khi in hãy cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL 525



Tăng thêm vẻ đẹp của cặp mắt.

Mỗi buổi sáng bôi Arcancil một lần, cặp mắt thêm sinh tươi. Arcancil chế theo khoa học lấy chất ở dầu dừa dừa không những bôi không chảy, không cay mắt còn làm cho lông mi giài ra, có vẻ đẹp thiên nhiên. Arcancil có 9 mầu đặc tính làm đẹp ra và dễ chữa.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL ARCANCIL
39 HÀNG GAI
HANOI
NE PIQUE PAS

Phòng-tích và Phạm-phòng hay là đau dạ dầy

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.



CON CHIM

Khi đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vẫn bình bịch. khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau rạn trên vai. Người thường ngáo ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một bận uống 0p.25. Liều hai bận uống 0p.45.

VŨ-ĐÌNH-TẤN, ân tứ Kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Calore) Hanoi
Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có hơn 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-miên và Lào có treo cái biển tròn.

HOM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em kêu sót chịu ơn lanh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cũng chữa cơn đau bụng kinh hồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.



— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường.

— Thảo nào anh thấy em vô về quá !

— Và, em còn nước sao rằng, nếu các bạn gái được biết thuốc em, thì cái ngày lo sợ như cô người đàn bà ấy, sẽ thành ngoại *không đáng sợ* ti nào cả.

— Đời sẽ đẹp và đẹp hơn nữa có phải không anh ?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA PHÁI ĐẸP ĐẠI-GƯƠNG
(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc VO-DINH DAN 323 Marins Cholon, Saigon, Pnompenh.

VAN-HOA N 8 Rue des Cantonnais, Hanoi.

Muốn được khỏe mạnh

Sắc đẹp thái quí rất lắm hại sức khỏe, lại có đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ-cam, hột-xoài, di-tinh, thần-troy). Các ngài đã chót chớ vội chán nản, cần giữ vững lấy tinh-thần và nên tìm ngay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 — Route de Huế — Hanoi

mà chữa và uống thuốc không nguy, được khỏi chắc chắn mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc dễ uống không công phạt, không hại sinh dục. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, uống một ngày; giang-mai 0p.70; hạ-cam 0p.30 v.v.. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thần hiệu để chữa khí-hư, bạch-trọc, phong tích, đau dạ dầy v. v...

Có đại-lý ở các tỉnh.

CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sành đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN

Bán buôn tại hãng chính

PHÚC - LAI

87, Route de Huế — Hanoi

TÉL. 974

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất biên VŨ DUY-THIỆN theo lối tổ truyền không có mở cửa hàng lôe loẹt chỉ chăm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khái rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho dặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy tiền.

Ai hỏi gì đề thư : VŨ-DUY-THIỆN

81, Phố Hàng Bông — HANOI

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

CHEMISETTE
MAILLOT DE BAIN
PULL'OVER LAINE

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đó hoàn toàn đẹp và dùng được rất bền lâu.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng mục cật, viễn đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại sai cao thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi verre : Kaolo, Olympic, Baizy Pource. Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Four, Everesharp

CÁC THỨ BÚT MÁY KỂ TIỀN TỪ 2p.20 ĐẾN 38p.85

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác.

Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhã và quý bằng

MAI-LĨNH N° 60 62 Phố Cần Bải — HAIPHONG

Téléphone N° 332

Hạnh-phúc gia-đình

Nhắn các bà tới kỳ ở cữ !
Muốn tốt tươi nên giữ máu da !
HOA-KỲ RƯỢU CHỒI *nên sơi !*
Dung-nhan lại thấy đậm-đà hơn xưa !
Vừa giẫn huyết, lại vừa rãn cốt !
Vẻ đoan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuân càng được sắc hồng !
Càng tươi máu thắm, càng nồng tấm yêu !

Giới-thiệu bạn gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

Thuốc quân và xì - gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tộc-kê, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giâu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quí-giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngo bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau nhu kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phòng-tích, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-tiện không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : *Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này dùng giá 3p00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất quí, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức dầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê*

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấy hiệu phật 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kẻo lầm thuốc giả. Có *biếu sách Gia-Đình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi lĩnh-hóa giao-ngân đi các nơi.*

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

Ai nhát gan, yếu bóng vía xin chớ có đọc những khi đêm khuya thanh vắng.

Tiểu thuyết của Lưu-trọng-Lư, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thơ cũng được.

NHƯỢNG TỐNG

Bằng đi từ hồi « *Thực nghiệp dân báo* » được quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc văn của ông Nhượng Tống.

Với văn tài của ông Nhượng Tống chúng tôi không còn phải thêm dệt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng : Cuốn Tiểu Thuyết « *Lan Hữu* » của ông Nhượng Tống viết hồi gần đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Chỉ là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kể lại với chúng ta. Nhưng khi đọc *LAN HỮU* tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc *Tố-Tâm* và *Hồn-Bướm... LAN HỮU* hơn 200 trang, giá 0p.50, hàng tư tây này sẽ có bán.



Mặt đẹp như xuân | *Ngày xuân vẻ mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên sửa điện. đa sẽ không bao giờ hư như rẻ, bắt giỏ, bắt rắng, giảm sần, toda. v.v... Thân đều, ngực (vú) tở dang đi đẹp. Chỉ dùm điểm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Ga sửa từ 1 đồng. Hăng đen, trắng. Uốn, nhuộm tóc.*

MY-VIÊN AMY 88, – HANG THAN 88 – HANOI

AI MỜ MỸ-VIỆN ? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p Máy sấy tóc : 25p. — 250p. — Máy uốn lông mi : 0p.50 — 12p.00 — Máy điện Massage (sca nắn) : 9p. — 45p. —240p. Máy làm nở vú (ngực dán bá) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. — tordeuse diện : 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vapore lumineux : 250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standart 18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 — 2p80 — 9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p. — 2p — 3p. — Perma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dậy cách làm cẩn thận, chắc chắn. *Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ.*

Imp. Thuy-Ký, Hanoi Tél 869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn